NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 3175 — MỖI SỐ: 0$04 — NGÀY CHỦ-NHẬT 16 OCTOBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone Nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 9226

Ta nên biết cách cải-lương

II

Lại thử nói đến học thuật: sự cần thiết thứ nhất của loài người, không gì bằng sự học, học là cốt để mở mang trí thức, chau dồi đạo đức và rèn đúc tài năng, trước là lập lấy thân mình, thành ra con người hữu dụng sau là biết cách cư xử ở trong gia-đình, lối giao-tiếp với xã-hội, sau hết là biết cái nghĩa-vụ đối với đồng-bào tổ quốc, mà lo làm trọn cái chức phận của mình. Xưa kia những bậc anh hùng hào kiệt, làm nên công-nghiệp phi thường, gây được mối hạnh phúc cho quốc-dân, giữ được cuộc trị an cho xã-hội, đều phần nhiều nhờ sự học vấn mà ra. Lại như người các nước văn-minh bây giờ, phát minh được bao nhiêu lý-thuyết mới, chế tạo được bao nhiêu cơ khí mới góp vào cuộc tiến hóa trong thế-giới, dựng nối phúc chung cho loài người. Nước ta học-thuật hủ lậu, chỉ chuyên chuộng một lối phù hư, người theo học lập chí lại thấp hèn, chỉ mượn văn-chương làm thang phú quí, vì thế dân trí mới lú lấp, dân khí mới yếu hèn, gặp lúc bốn bề giao-thông, đua khéo thi khôn, mình phải đứng trong vòng liệt-bại. Từ ngày học cũ đã bỏ, học mới đã thịnh hành người trong nước đã xô dầy nhau về đường tân học, số người theo học một ngày một nhiều, trình-độ học cũng một ngày một cao, không kể những người tốt nghiệp ở trường trung học tây và ở các trường cao-đẳng Đông-pháp bằng năm có đến hàng trăm người, lại những người theo học ở các trường đại-học bên Pháp, cũng đã có người đỗ được bằng nọ, người lĩnh được bằng kia, về sự học vấn của người mình, kể ra cũng đáng mừng thật. Mà xét ra cho kỹ, thì những người theo học bây giờ lập chí cũng phần nhiều là cầu lợi cầu danh, chỉ mong đỗ đạt cho to, chiếm lấy cái chức vị cho cao, kiếm được nhiều bổng lợi để làm kế vinh thân phì gia. Còn đến cái gốc văn hóa của các nước văn minh, nước vì đâu mà giàu, dân vì đâu mà mạnh kỹ xảo vì đâu mà tiến bộ, trí thức vì đâu mà khai thông, và các thực nghiệp nước nhà còn thiếu thốn, thì dễ thường không mấy người chịu để lòng nghiên cứu giảng cầu. Phép học tuy đổi mới, mà người học thì vẫn theo lối xưa kia, thế thì số người theo học tuy nhiều, trình độ học tuy cao, cũng chỉ làm cái vinh hiển lợi đạt cho mọi người, chớ đối với tổ quốc đồng bào, thật không có chút gì bổ ích. Thế có phải là tại tinh-thần không cải-lương, thì việc học cũng không mong có kết quả tốt.

Sau hết nói đến hương-chính: theo cái thói cổ lưu truyền của ta, khoán ước rất là nặng nề, tục lệ rất là phiền nhiễu, việc trong làng cầm ở trong tay mấy người hào trưởng kỳ dịch, chẳng còn có thể thống gì, tha hồ bày vẽ bịa đặt, quanh năm chí tối, chỉ những đình đám hội hè, rước xách ăn uống, phường đàn em thì suốt đời đầu tắt mặt tối, lo đóng góp vẫn không đủ, mấy người đàn anh đàn chị, vừa được no say chơi bời, lại thừa cơ chấm mút xẻo xén cho đầy túi. Vào khoảng mươi năm nay, cái phong-trào cải-lương tràn trải cũng đã rộng, đã nhiều nơi lập ra hội-đồng hương chính, công cử người ra để coi việc công dân, qui mô rất là chỉnh bị, khoán ước rất là phân minh, nghiễm nhiên có cái thể thống hương thôn tự trị, việc chi tiêu đều có hạn tiết, để có đồng tiền thừa mà lo việc ích lợi chung cho dân. Cứ mặt ngoài mà xem, thì ai chẳng bảo rằng cuộc cải-lương đã có kết-quả tốt, mà khốn vì những người có chức vị ở trong hội-đồng, phần nhiều vẫn giữ cái thói hư nết xấu, hoặc cầu danh, hoặc cầu lợi, cùng nhau thông đồng tác tệ, giở ngón dối trên lừa dưới, làm cho thỏa cái dục vọng riêng của mình. Ấy vì thế mà mối tệ lại trăm ngách nghìn đường, cải-lương mà lại hóa bất lương, quả như lời của nhiều người đã phàn nàn. Cần lấy người quả có nhiệt thành có công đức, cùng nhau hợp lực đồng tâm, lo việc lợi ích chung ở nơi đất tổ quê cha, đóng góp vào cuộc tiến hóa chung ở trong xã-hội, cải-lương mà chỉ cải-lương được hình-thức, thì sự cải lương còn mong gì có kết quả tốt tươi.

Nói tóm lại, nước Nam ta noi theo lối cũ mấy nghìn năm, trăm nghề nghìn nghiệp, đều là hủ lậu không hợp thời ví như cái nhà cũ đã bao nhiêu năm, gỗ đã nát, tường đã long, tất phải một phen tu bổ lại. Nếu không đổi cột thay tường, làm cho cơ sở được bền vững, mà chỉ quét vôi đảo ngói, làm hào nhoáng ở bên ngoài thì tuy có rực rỡ trang hoàng, đứng ngoài nhìn thật vui mắt, mà gặp cơn mưa to gió lớn, phỏng có giữ khỏi xiêu đổ được không. Bà con ta gặp cái phong trào cải-lương tưởng nên biết cách cải-lương, cải-lương đến tinh thần, khiến cho nước cũ mấy nghìn năm, từ nay đổi mới lại cả thì tiền của xã-hội Việt-Nam, số mệnh của dân-tộc Việt-Nam, mới có phần trông cậy được vậy.

H. T. B.

VIỆC QUAN ĐẠI-SỨ NGA Ở PHÁP

Bức thư của Nga đã giao cho M. Herbette, đại sứ Pháp ở Moscou. Trong thư ấy có bàn bạc mọi lẽ, và nói những cớ kể trong bức thư của Pháp, để xin triệu quan đại sứ Nga về, không đủ lẽ. Vậy chỉ còn có việc chánh phủ Pháp xin triệu quan đại sứ Rakowski về thôi. Tuy rằng các cớ viện không đủ lẽ, song chánh phủ Xô-viết cũng công nhận rằng các chánh phủ có quyền xin triệu một quan đại sứ về, vậy cái nghĩa vụ của chánh phủ Nga là phải triệu M. Rakowski về, và cử một quan đại sứ khác thế chân, để xin chánh phủ Pháp công nhận cho. Lúc sau cùng có tin rằng chánh-phủ Nga đã hỏi ý chánh-phủ Pháp về việc muốn cử M. Dovgalevsky, đại sứ ở Đông-kinh, thế chân cho M. Rakowsky.

Vô-tuyến-điện

Ngày 13 octobre 1927

Nước Pháp

Quan Giám-quốc và các việc thao-luyện

Quan Giám-quốc Doumergue đã tiếp những người chiếm giải khôi nguyên về việc đánh Tennis là Lacoste Borotra, Cochet và Brugnon đã được giải Coupe Davis. Từ khi đặt ra cái giải thưởng quốc-tế ấy đến nay là lần đầu người Pháp cướp được giải của người Hoa-kỳ giữ đã mấy năm nay.

Một ông nghị-viên cộng sản bị án

Ông nghị-viên cộng sản tên là Clamamus bị tòa án kết án 6 tháng tội giam và 300 quan tiền phạt về tội xui giục quân lính bất tuân thượng lệnh.

Nước Đức

Việc hành động của đảng cộng-sản

Ở Stuttgard có bắt được ở nhà của những người cộng-sản nhất là nhà 14 viên chức nhà nước theo về đảng cộng sản, các giấy má xui giục quân lính và cảnh-sát khởi nghịch. Có bắt một người.

Sở quốc-tế lao-động

Hội-đồng quản-trị của sở quốc-tế lao-động có đến xem các xưởng kỹ nghệ ở Charlottenbourg.

Theo như nhời bàn của M. Albert Thomas thì hội-đồng quản-trị của phòng lao-động quốc-tế quyết nghị rằng trong năm 1929 sở lao-động sẽ họp hai kỳ hội-đồng, một kỳ xét về các vấn đề phổ thông, một kỳ xét về các vấn đề hàng hải, kỳ hội-đồng này sẽ xét các vấn đề quan hệ về sự làm việc ở trên tàu, sự bảo hộ những thủy thủ trong khi đau yếu, và những lúc trú lưu ở các cửa bể.

Cái vấn-đề vị ăn thức dùng đắt đỏ

Các ông nghị-viện về đảng xã-hội có chất vấn chánh-phủ về việc vị ăn thức dùng đắt đỏ, và khuyên chánh-phủ nên giảm các ngạch quan thuế, lập các giao ước thương mại và trừ bớt các hội liên hiệp kỹ-nghệ.

Nước Anh

Việc thương-mại

Giá tiền hàng hóa nhập cảng trong tháng septembre tính được 102.000 livres sterling và giá tiền hàng hóa xuất cảng được 60,000 livres sterling.

Nước Tắc

Việc phân tranh với nước Bảo

Các nơi chính trị cho rằng việc lôi thôi về cái án mạng tướng Kovatchevitch thế là xong, nếu sau này còn xảy ra việc gì thì nước Tắc sẽ kiện tại hội Vạn-quốc.

Ba-lan

Mộ thải

Chánh-phủ Ba-lan đã mộ được ở Hoa-kỳ một trái khoản là 62 triệu lợi tức 7%. giá là 20 năm thời hết, giá tiền mua bây giờ là 92 dollars, giá tiền giả lại là 103 dollars.

Phi-luật-tân

Cái vấn đề thóc gạo

Tuy rằng vì các trận bão mới rồi mùa màng thóc gạo ở tỉnh *Négros Occidental* mất đi đến 75 phần trăm song nghe đâu vì có mấy nhà buôn gạo vận động nên nghị-viện có bàn đến việc cấm xuất cảng gạo, quan quyền Toàn-quyền là M Gilmore vẫn phản đối việc xuất cảng, có hạ lệnh tra xét trên thị trường ra làm sao. Có báo nói rằng những người làm ruộng có kêu nếu không bãi lệ cấm xuất cảng gạo thì nhiều gạo bị bỏ thối mất và họ sẽ kiện tại tòa Thượng-thẩm Hoa-kỳ xem quan Toàn-quyền có được quyền cấm việc xuất cảng hay không.

Nghênh tiếp tàu chiến của Tây-ban-nha

Tuần-dương hạm của Tây-ban-nha tên là Blas de Lezo tới Manille ngày 13. Mọi nơi nói có đặt cuộc nghênh tiếp. Từ ngày có cuộc chiến-tranh Tây-ban-nha với Hoa-kỳ lần này là lần đầu có một chiếc tàu chiến của Tây-ban-nha đến Pai-luật tân.

Hoa-kỳ

Việc bảo cử tổng-thống

M. Coolidge quyết nghị không ứng cử tổng thống nữa, chỉ vì một lẽ rằng trong mình ông không được mạnh.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Nhờ ngài chỉ giáo cho chúng tôi mấy điều sau này thì tôi được đội ơn ngài lắm.

Dân chúng tôi một phần theo bên lương và một phần theo bên giáo. Nay những người trong phái bên giáo làng tôi định lấy mười mẫu công điền cúng vào nhà thờ thì có được hay không? Quan sở tại làng tôi cũng thuận cho như thế rồi. Vậy nếu được thì phải làm thế nào và theo về điều luật nào, xin quí báo chỉ giáo cho.

LỜI ĐÁP. — Không thể được là vì lẽ thế này. Theo luật ta thì không có tài sản nào là tài sản riêng của một tôn giáo do nhà nước công nhận, vì ở nước Nam xưa nay Nhà-nước không công nhận tôn giáo nào làm tôn giáo công của nhà nước cả. Tiếp theo điều 87 trong bộ luật Hoàng-Việt có một điều lệ nói rằng: « Phàm con cháu bán trộm *di tự-sản* của tổ tôn đến 50 mẫu thì chiếu theo lệ đạo-hiến hay nát-mại những đất mộ mả tổ tiên, đày làm lính thú ở biên giới. Kém số nói ở trên hoặc bán trộm nghĩa-điền thì sẽ chiếu theo luật bán trộm quan điền trị tội. Bán trộm nhà thờ đã lâu đời, một gian dĩ hạ tội trượng 70.......... »

Các tài sản nói trong điều-lệ trên ấy đều là các tài sản thuộc về sự tế tự riêng chứ không có nghĩa tế tự công của nhà nước. Các tài sản ấy gọi là tự-sản hay tự-điền, vậy thì không phải là các ruộng công mà là ruộng riêng của tư gia.

Tòa sơ-thẩm Hanoi ngày 10 février 1903 đã xử một cái án thuộc về việc ấy rằng theo luật Annam thì « không có tài sản nào là tài sản của tôn giáo cả ». Vậy thì không ai có thể thay mặt một cái chùa, một cái đền hay một cái nhà thờ có điền sản mà thưa kiện tại tòa án được. (Đây là việc đền Bạch-mã ở Hanoi đứng kiện).

Sau nữa tòa Thượng-thẩm Hanoi ngày 30 septembre lại có một cái án xử rằng:

Vì dù trong làng nào có điền sản cúng riêng cho một tôn giáo nào thì cũng là tạm thời mà thôi, vì các điền sản ấy là công điền công thổ không thể bán được cho được, có muốn đem cúng làm ruộng của nhà thờ hay của đền chùa nào thì phải đồng dân ưng thuận, sau khi hội đồng kỳ mục đã bàn định và được quan trên duyệt y rồi.

Vậy trong làng mà có một bọn người theo đạo giáo đem cái phần ruộng công điền ba năm quân phân một lần của mình cúng vào nhà thờ thì sự cúng ấy không có can thiệp gì đến đồng dân trong làng cả.

Hết hạn ba năm rồi, nếu làng có đòi thì các ruộng cúng ấy lại phải nhập vào cái số công điền đem quân phân cho hết thảy nhân dân, bất cứ là người bên lương hay bên giáo, chứ việc cúng riêng ấy không có thể thay đổi được cái đặc-tính của công điền công thổ.

P... h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 13 octobre 1927

Tưởng giới Thạch ở Nhật

Đông kinh. — Tưởng-giới-Thạch đã tới Hakone.

Tình thế chiến sự

Bắc-kinh. — Tin bắc quân thắng lợi là tin đích xác, vì quân Sơn-tây lui cả các mặt, quân Trực-lệ, và quân Sơn-đông tiếp ứng nhau ở đường hỏa xa Bắc-kinh — Hán-khẩu. Quân Sơn-tây có đánh ở Montoukou và ở Sóc-châu có quân thế phi trợ lực; quân ấy cướp được Sóc-châu, nhưng ngày hôm sau tướng của bắc quân là Yu lại cướp lại.

Vì mưa tuyết và giời lạnh, nên việc chiến tranh ở mặt trận Saiyuan, ở phía tây Trương-gia-khẩu, bị ngăn trở, ở mặt trận Kinseei, quân Phụng thiên tiến đến Tuyên-hóa-phủ.

Vẫn điều-đình với Đường-sinh-Trí.

Một người Nga bị án

Cáp nhĩ tân. — Tòa thẩm phán mới xét án 19 tháng tội giam. M. Soskine là chủ nhiệm, và cổ đông một hiệu buôn lớn, theo về pháp luật nước Anh. Vì hiệu ấy là một hiệu của Anh, nên M. Soskine có xin quan lĩnh sự Anh can thiệp, để phản kháng việc thi hành cái án ấy. Trong án đình tịch biên, và phát mại các nhà cửa mà M. Soskine khai là của hiệu ấy, M. Soskine cũng xin cả cái quan Nhật can thiệp vào, vì các nhà cửa ấy dùng làm của đảm bảo một số tiền vay của nhà Ngân hàng Cao-ly. Tòa thẩm phán Trung-hoa không công nhận cái quyền sở hữu của hiệu Soskine đối với các nhà ấy, ấy thế mà các quan bản xứ cũng nhận cái việc M Soskine, là dân Nga, thì phải theo luật pháp Trung-hoa, mà bắt M. Soskine chịu trách nhiệm, và chịu tội giam về những việc của M. Soskine làm trong khi đứng làm đại biểu cho một hiệu theo về luật pháp nước Anh. Tòa thẩm phán Trung-hoa cho những việc của M. Soskine làm là ngăn trở sự thi hành cái quyền hạn của Trung-hoa, là một tội định trong các khoản 153 và 154 trong hình luật. Cái án ấy làm cho người Nga, và các hiệu ngoại quốc do người Nga chủ trương, rất là náo động.

Cuộc đấu-xảo hội Khai-trí Tiến-đức hoãn lại

Nhân vì có nhiều nhà dự cuộc xin hoãn lại để cho kịp làm xong những đồ định đem bày tại hội-quán Khai-trí Tiến-đức, cho nên ban tổ-chức cuộc đấu-xảo ấy hôm kia có họp để bàn về việc hoãn đó. Các hội-viên đều thuận hoãn cho đến ngày chủ-nhựt cuối cùng tháng Février, tức là mùng 6 tháng hai ta sang năm, cho đến ngày chủ-nhựt *Mars*, tức là ngày 20 tháng hai ta thì giải tán.

Vậy xin các nhà mỹ-thuật tinh-công lưu tâm cho, được thêm ra mấy tháng thì làm cho thêm tinh thêm kỹ, bằng có việc gì trước kia đã tính ra không kịp, thì bây giờ sẽ làm cho kịp để cuộc đấu-xảo của bản-hội được thêm vui, thêm sầm-uất.

Xin nhắc lại để các nhà tinh-công mỹ-nghệ biết rằng: cuộc đấu-xảo này chủ là để duy-trì lấy những nền-nếp làm ăn của nhà thợ khéo, để đem cái tinh-thần cũ của An-nam ta ra mà dung-hợp nó với những cách-thức mới trong các việc chế-tạo. Nói nôm như là ngày xưa thì nhà thợ chạm, thợ mộc, thợ nặn, thợ đúc, chỉ chuyên làm những đồ tự-khí và một vài thứ đồ bày-biện trong nhà lấy đẹp mắt mà không lấy tiện-lợi, đến bây giờ ta theo nhiều cách ăn ở làm lụng của người tây thì thành ra phải dùng đến nhiều thứ đồ đạc ngày xưa không có, hoặc có mà không tiện cho cách dùng bây giờ, hoặc không thích hợp với những cách bày-biện bây giờ, cho đến cái nhà ở ngày nay cũng không thể duy-trì được những kiểu cách cũ, như ở thành-thị cần phải ít đất mà nhiều chỗ dùng được mới là tiện. Theo bản những kiểu mẫu của người tây đem sang nó cũng nhiều điều không thích-hợp với thủy-thổ, như là cái ghế ngồi êm ấm quá ở một xứ nóng nực, không thích-hợp với cách sinh-hoạt của chủng tộc mình, như là cái nhà làm ngăn nắp quá, nhiều con không biết ở thế nào. Vậy thì phàm các việc kiến-trúc chế-tạo ra cho người ta dùng, cần phải dung hợp được cả hai cái nghĩa tiện, cả hai cái nghĩa đẹp, bởi vì phàm sự đẹp cũng có lý mới là đẹp, chứ không phải qui-hồ lấy tỉ-mỉ, hoặc qui-hồ lấy hoa-hoè, hoặc qui-hồ lấy kì-khôi.

Đó là về phần nghĩa-lý trong sự làm ăn. Còn về phần lý tài, về phần ứng dụng với thời thế, thì bản hội muốn gây lấy một nơi bằng cứ cho những nhà đi sắm đồ đẹp đồ khéo, kẻo mà mấy năm nay cái phong-trào giả dối điêu-chác nó đã làm hại cho các nghề khéo nước Nam, khách mua hàng ngoại-quốc không thể tin được các nhà buôn và các nhà chế tạo Annam nữa. Về có đồ tinh-công thật đem bày bán nó cũng vùi lấp trong đống đồ hàng điêu chác, phải người sành lắm mới phân biệt được. Vậy bản-hội có ý muốn lấy cuộc đấu-xảo riêng này làm cái chỗ lựa chọn rất cẩn-thận rất chắc-chắn cho những khách biết chơi, không sợ ai lừa mà không sợ hớ. Ấy cũng là một cách bảo-hộ quyền lợi cho các nhà làm ăn cư-xử thật-thà.

Ngoại-giả cuộc đấu-xảo chung các mỹ-thuật, bản hội lại còn tổ-chức riêng một cuộc thi về kiểu nhà, cách thức thế nào đã in ra một tập điều-lệ. Có giải thưởng của công-ty cho vay tiền cầm nhà đất *Crédit Foncier de l'Indochine*.

Lại tổ-chức một cuộc thi chụp hình nữa. Cuộc thi này những thể-thức làm sao, nay mai sẽ đăng báo. Đại-cương thì sẽ đặt ra ba thứ giải thưởng. Một thứ giải chỉ suy-bì cái phương-pháp chụp-hình mà thôi (*valeur technique du travail photographique*). Một thứ giải nữa, dẫu không bằng những qui-tắc nghề chụp-hình, nhưng cốt suy xét cái giá-trị của bản chụp hình, có thể làm tài-liệu cho việc cứu-xét về mỹ-thuật, về phong-tục annam ta được (*valeur documentaire: 1° vues d'objets d'art 2° Scènes de la vie annamite pouvant illustrer des études ethnographiques*).

Xét như đó thì cuộc đấu-xảo này thật là ứng vào một điều khao-khát của các qui-quan ưa đồ đẹp đồ cổ của nước ta, mà lại là một việc tổ-chức rất ích lợi cho các nhà thợ khéo và các nhà buôn hàng tốt, hàng thửa annam ta lắm.

Hạn thu đồ cho đến một chủ-nhựt trước ngày khai cuộc đấu xảo.

Ai muốn dự-cuộc xin đến thư cho hội biết từ bây giờ. Xin cứ gửi thư cho ông chủ hội, hoặc gửi lại hội-quán, phố hàng Trống.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Mấy cuộc bay lớn

Dakar. — Tàu bay Bréguet, do Costes và Lebrix cầm máy, khởi hành ở Dakar buổi sáng ngày 13 octobre, bay đi Brésil. Tàu bay ấy định bay qua Đại-tây-dương phía nam theo đường sau này : Saint Paul, đảo Fernando Noronha, và Pernambouc.

Syrie. — Các phi hành gia Challes và Rapin đã tới Alep.

HỘI-LIÊN HIỆP LAO-ĐỘNG HOA-KỲ VỚI NGƯỜI Á-ĐÔNG

Hội đồng các đại-biểu tại hội lao động Hoa-kỳ, họp ở Los-Angelès có xin cấm người Á-đông không được đến làm ăn ở địa hạt Hoa kỳ. Hội đồng ưng chuẩn một khoản xin cho Phi-luật-tân lập tức độc lập.

Mấy đơn thỉnh cầu của viện nhân dân đại biểu Bắc-kỳ

Về việc cải-lương Hương-chính

Kỳ Hội-đồng năm 1926, Viện Nhân-dân đại-biểu có trình với Chính-phủ những sự tệ về việc cải-lương Hương-chính và có xin sửa đổi điều lệ thì Chính-phủ đã có lập Hội-đồng tại phủ Thống-sứ để xét định lại và có cử hai ông Nghị-viên vào dự Hội-đồng. Khi ấy ông Nghị-viên Nguyễn-thừa-Đạt có xin cho cả các tổng-lý cựu, các người văn học và chức sắc được dặt sách dự vào Hội-đồng Tọa-biểu để bàn bạc cho được thỏa thuận thì các quan trong Hội-đồng điều đồng ý và đã ghi vào biên bản để trình quan Thống-sứ. Thế mà không biết vì lẽ gì mà khi Chính-phủ ra nghị-định hoán cải lại ngày 25 février 1927 mới rồi lại đặt riêng ra một hội đồng kỳ-hào để xét lại những việc Hương-hội đã định.

Như vậy thì chắc là làm khó khăn cho Hội-đồng Tọa-biểu mà ngăn trở cho việc cải-lương hơn trước nữa vì rằng chính những người kỳ-lão trong dân là người hay phản kháng việc cải-lương, nên những làng nào mà có thành hiệu là nhờ ở người chánh-hội có thế-lực, biết việc có ích lợi cho dân mà kỳ-lão không thuận cũng cứ lấy số nhiều người thuận mà làm ép đi, nên mới thành hiệu. Nay lại có một hội đồng ở trên thì chắc rằng trong 10 làng có đến 8 làng sinh ra bè đảng để phá việc Hương-hội và làm rắc rối việc làng ra thì người chánh Hương-hội dẫu có thế lực cũng khó làm chôi việc được thành ra chán nản.

Vậy chúng tôi thỉnh cầu xin Chính-phủ đổi ngay lại nghị-định ngày 25 février 1925 bỏ hẳn hội-đồng kỳ-mục đi mà định cho những người vào hàn kỳ-mục ấy chỉ dự vào với hội-đồng Tọa-biểu để bàn định mà thôi.

Nếu Chính-phủ lại còn để thí nghiệm rồi mới cải đổi thì e rằng có thiệt hại cho việc cải-lương lại bị chậm trễ lại.

Còn như kiểm soát việc cải lương thì Chính-phủ cũng đã định lập mỗi tỉnh một sở cải-lương (bureau des Réformes communales) giao cho một viên quan Annam quản trị, nhưng muốn cho việc cải-lương chóng thành hiệu thì Chính-phủ nên cắt một quan giám-đốc để thường thường đi kèm soát tại các tỉnh để cho các người coi việc và các quan địa phương phải chú ý đến luôn luôn thì mới có hiệu quả.

Sau nữa trong nghị định ngày 25 février 1927 lập hội-đồng kỳ mục các làng từ khoa mục tiểu-học tốt nghiệp và lý-trưởng mãn lệ giờ lên điều được cử vào dự hội đồng cả mà không có tân cựu nghị viện.

Vậy điều ấy cũng là một cái khuyết điểm xin tăng bổ thêm vào nghị-định.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

● Viết thư mà hỏi giá.

Tin sau cùng

Nữ phi-hành gia Ruthelder đã tìm thấy

Một chiếc tàu thủy Hà lan tên là Brendrecht *đã tìm thấy tàu bay* Américan Bird *do nữ phi hành Ruthelder cầm máy, ở chỗ cách bờ bể Tây ban nha 800 kilomètres. Các người ngồi trên tàu bay không việc gì. Khi các người lên tàu thủy thì tàu bay phát hỏa.*

Một nhà làm cho học sinh Đông-dương tại khu nhà làm cho học-sinh ở Paris

Sáng hôm nay tại phòng giấy quan Chánh-giám đốc học chính ở Paris, đã ký giấy giao cho nha học chính ở Paris cái nhà « maison de l'Indochine » trong khu nhà làm cho học sinh ở. Nhà ấy có một trăm phòng. Có nhà ấy, học sinh An-nam, Cao miên, và Ai-lao đến Paris theo học các trường Cao đẳng, cũng được hưởng các sự ích lợi về khu nhà làm cho học sinh ở. Nhà ấy dựng nên là nhờ có một hội đồng lập nên ở Paris do M. Raphaël Fontaine chủ trương. Giấy cho nhà ấy do M. Fontaine, và Charlety, nguyên lão nghị viên. Honnoral tổng thư ký hội coi việc mở mang khu nhà Cité Universitaire *và Branet ký.*

Ngày nghị-viện họp

Có tin rằng đến ngày 3 novembre này hai nghị-viện sẽ họp.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 20 độ
15 giờ 22 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	9$ 50
nhì,	8 50
ba,	7 60
Thóc hạng nhất,	5 20
Bắp ngô	5 30

Giá bạc. Kể từ ngày 15 Octobre 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 55.

Thời giá quốc trái :

Ngày 11 Octobre 1927

3 %	hoàn dần		69 45
3 ½ %	hoàn dần		86 f. 00
4 %	vĩnh viễn	1917	61 30
4 %	»	1918	60 45
5 %	»	1920	89 90
5 %	hoàn dần	1920	92 f. 60
4 %		1925	97 70

Ngày 14 Octobre 1927

3 %	vĩnh-viễn	56 f. 10
5 %	1915-1919	76 f. 25

Tin tàu. — Tàu *Aden* đến ngày 17 octobre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Saigon.

Các thư từ gửi sang Pháp, ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 16 octobre.

Tin đường sá. — Đường số 12 từ Gián-khẩu đi Nho-quan ngập nhiều chỗ, chỗ km 2 và chỗ km 16 ngập sâu từ 30 đến 60 phân tây không đi lại được trong ba bốn ngày.

Đường số 21 từ Sơn-tây đi Phú-mãn (Sơn-tây) xe cộ đã đi lại được, nhưng phải đi thong thả và cẩn thận.

Về trận mưa bão vừa rồi. — Phủ Thống-sứ có tiếp được bức điện-tín sau này ở Bắc-kạn gửi về.

Bắc-kạn, ngày 14 octobre. — Mưa lác-đác nhưng vẫn dai-dẳng. Tuy nhiên xem chừng không có bão. Nước sông Cầu xuống.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr* [illegible] ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE

[illegible], Rue Paul Bert, Hanoi

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lambiot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng : PHẠM-HUY-LỤC

Các giấy xin học phải đính một tờ khai sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ. Trẻ con đến xin một mình không có phụ huynh đưa lại thì Học-hiệu không nhận

Hội đồng bảo hộ. — Trong chương trình các việc hội-đồng đem ra xét phiên họp hội đồng ngày hôm qua thứ sáu 14 octobre 1927, có những việc sau này :

Duyệt y tập hồ sơ về việc lập nhà máy điện ở Chapa.

Dự thảo nghị định về việc sửa lại chợ Con ở Haiphong và mở một đường thông vào thành phố Haiphong.

Dự theo nghị-định cho sát nhập phố Núi đèo vào làng Tam-sơn (Kiến-an)

Dự thảo nghị định chuẩn định giới hạn mới cho thành phố Moncay và các thứ thuế thu ở nơi thành phố ấy.

Dự thảo nghị-định cho phép chánh-phủ Bảo hộ thu số tiền 1300 đồng của dân tổng Phương độ và công ti máy sợi ở Nam định nộp cho.

Dự thảo nghị định cho phép chính phủ Bảo-hộ thu số tiền 513 đồng 90 của dân huyện Nam trực nộp cho, và các việc xin giảm thuế xe, thuế thổ trạch văn vân.

Cuộc ô-tô từ Haiphong đến Paris. — Đại-úy Mac Callum người Anh đi xe auto từ Haiphong đến Paris hiện nay đã tới Rangoon.

Mới rồi ông có gửi đến quan Toàn-quyền Alexandre Varenne một bức thư cám ơn về suốt dọc đường ông qua từ cương-giới Trung-hoa đến cương-giới Xiêm-la tại Aranya đã được các quan đại-biểu chính-phủ Pháp hoan nghênh lắm.

Thể lệ mới của sở xe lửa nhà nước. — Đông-dương Quan báo ngày 8 octobre 1927 có đăng cái thể lệ mới của các đường xe-lửa Hanoi đi Na-sham, Hanoi đi Tourane cùng các đường xép. Ai muốn biết rõ thì cứ xem ở đó, nay bản báo xin trích những điều cốt yếu ta cần biết luôn như sau này :

Giá tiền cước hành khách đi trong một kilomètre :

Hạng nhất	0$06
» nhì	0,04
» ba	0,02
» tư	0,008

Hành-khách hạng tư được phép bắc ghế dài ở trong toa nhưng không được để ngổn ngang ngăn-trở cho việc đi lại. Giá tiền bắc ghế dài ấy phải trả gấp bốn số tiền vé hạng tư.

Đi ba hạng trên thì trẻ con từ 3 tuổi trở xuống không phải trả tiền, nhưng phải đặt lên lòng người lớn.

Từ 3 đến 7 tuổi thì trẻ phải trả nửa tiền.

Từ 7 tuổi trở lên thì phải trả cả tiền.

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi bế lấy vé ở trên xe lửa thì không được giảm nửa tiền.

Ở hạng tư thì trẻ con dưới 3 tuổi không phải trả tiền ; từ 3 tuổi trở lên phải trả cả tiền.

Người Tây thì không được đi hạng tư, trừ ra những người ốm phải nằm trên *brancard* thì không kể.

(*Còn nữa*)

CHO ĐƠN VÀ THĂM BỆNH KHÔNG LẤY TIỀN

Tôi là người dịch sách thuốc trong bản báo, hiện ở nhà số 4 (trên gác) phố nhà-thương Phủ-doãn (đối ngạn với nhà điện), tuy không mở cửa hiệu làm thuốc, nhưng sẵn lòng giúp bà con, vậy ai muốn hỏi thuốc thang gì hoặc xin đơn, mời người cứ lại không phải trả tiền.

7094 Phùng-năng-Tĩnh.

Người ta cần dùng một người thư-ký giỏi, phải có bằng Sơ-học tốt-nghiệp. Viết thư cho : « Veyrenc et Cie Đáp-cầu, chứ không cần phải thân-hành đến ». 7.163

GIẦU AUTOS !!!

Muốn cho tiền bạc mà chạy autos vừa tốt may vừa giá hạ

Các ngài dùng thử xem

QUANG-VINH

Fournisseur de l'Aéronautique d'Indochine

53, *Rue des Pavillons Noirs, Hanoi*

Téléphone 292

Thi thư ký thương-chính. — Đến ngày 20 và 21 décembre 1927, tại Haiphong, Tourane Saigon, Pnom Penh sẽ mở kỳ thi thư ký tập sự sở Thương-chính niên bổng 850 đồng.

Những người ứng thi không bắt buộc phải có văn bằng gì cả.

Ai trúng tuyển sẽ tùy chỗ khuyết mà bổ đi Nam-kỳ và Cao-mên.

Số người định lấy là 30 người.

Các thí-sinh phải ít ra là 18 tuổi và không được quá 25 tuổi, trừ ra có chứng thực rằng trước đã có làm việc, cho đến năm 55 tuổi hợp thể lệ được lương hưu trí không kể.

Đơn xin ứng thí phải viết vào giấy tín chỉ 0p.20, gửi đến quan Phó thương-chính (sous Directeur) xứ thí-sinh ở, hạn đến ngày 30 novembre 1927 là cùng.

Đơn ấy phải đính theo các giấy má sau này :

1· Giấy khai sinh hay giấy nhận thực thay cho giấy khai sinh (làm ba bản) ;

2· Giấy tư pháp lý lịch hay giấy hạnh kiểm, giấy chứng nhận là người vẫn lương thiện xưa nay.

3 Giấy nhận thực của thầy thuốc theo như cách thức đã định ở tờ thông tư số 10 ngày 23 juin 1927 của sở Thương-chính (giấy ấy phải có gián ảnh của thí-sinh vào, ảnh ấy có chữ thầy thuốc đề ngày tháng và ký tên.

Đá bóng thi. — Xin nhắc lại bà con trọng thể dục rằng đến chủ nhật 16 octobre này hồi 4 giờ ở bãi cỏ trong thành sẽ có cuộc đá bóng thi do hội Eclair và hội Lê-dương ở Đáp-cầu tranh đấu. Eclair

Cuộc đấu xảo của hội Khai-trí. — Trước bản-hội định ngày 6 novembre 1927 thì mở cuộc Đấu-xảo mỹ-nghệ. Song, vì nhiều nhà kỹ-nghệ đương bận sửa soạn để dự cuộc Hội chợ Saigon, xin hoãn cuộc đấu-xảo này lại ít lâu.

Vậy bản-hội chiếu ý mà lựu cuộc Đấu-xảo của bản-hội đến : ngày chủ-nhật 26 Février 1928, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 2 đến 5 giờ.

Ngày 19 février sẽ có bảng yết những đồ đem không hợp cách phải loại, phải đến nhà Hội mà nhận về.

Cuộc thi vẽ kiểu nhà cũng hoãn đến ngày giờ như cuộc đấu xảo.

Xin nhắc lại chương-trình cuộc đấu-xảo, chia làm hai ban :

A.— Đấu xảo các mĩ-thuật tân thời như các đồ bài-trí trong nhà, đồ thêu dệt, đăng-ten, đồ sơn, đồ đồng, đồ bạc, đồ vàng, đồ sắt, đồ trang-sức, đồ nung, nặn, đắp, các thứ âm nhạc, mẫu đóng sách, tranh vẽ, tranh sơn, ảnh (ảnh chụp cốt lấy khéo và cốt chụp các mẫu mĩ xảo cũ, cổ tục văn vân, có thể làm tài liệu để khảo-cứu riêng về mĩ-nghệ An-nam).

B.— Đấu-xảo các đồ cổ, cũng giống như các hạng đồ đạc đã kể ở trên, riêng của an-nam. Hội Khai-trí.

MUỐN BÁN :

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.125

CINÉMA PALACE

Programme du Mercredi 12 au Mardi 18 Octobre 1927

ÉCLAIR-JOURNAL

Grande-Revue d'Informations du monde entier

LES FILMS PARAMOUNT

Présentent l'artiste aimé du public

ADOLPHE MENJOU

dans

LA GRANDE DUCHESSE

et le

GARÇON D'ETAGE

Comédie gaie en 6 partie

Entr'acte après la 3e partie

MATINÉES A PRIX RÉDUITS tous les Jeudis, Samedis et Dimanches.

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ BI-CƠ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng, chuyên-môn trông-nom.

Hỏi tại : Hàng-gio, 33, Hanoi.

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bao giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lambiot) số 22.

Trợ cấp các dân bị nạn mưa bão vừa rồi. — Số tiền dùng để trợ cấp các dân bị nạn về trận bão ngày 21 Septembre vừa rồi, ở tỉnh Nam-định như sau này :

Ngày 28 septembre 1927 :	300 p. 00
Ngày 4 octobre 1927 :	1.000, 00
Ngày 8 » » :	1.332, 00
Ngày 14 » » :	2.200, 00
Cộng	4.832 p. 00

Tập khuân súng trái phá 75 và xe pháo lấy lên xe lửa. — Đến thứ ba 18 octobre 1927 tại ga Hanoi sẽ tập khuân súng trái phá 75 lên xe và đến thứ tư 19 octobre sẽ tập khuân xe pháo lấy lên xe lửa nữa.

Tòa án binh. — Sáng hôm qua, tòa án binh đã họp để xét xử các việc sau này :

Ăn cắp nhà binh. — Nguyễn-đức-Chu, lính pháo thủ đóng tại Lạng-sơn một hôm nhân một người bạn lính đi vắng, liền lấy hai cái chăn của người ấy đem về. Sợ có người bắt được, hỏi thì Chu khai rằng vì có nhiều người nhà lên chơi, không có chăn đắp, nên định mượn về, mai sẽ trả.

Vì Chu trước đã một lần can tội đánh người, một lần can tội đào binh nên tòa xét xong, phạt hai năm tù.

Phạm người bề trên. — Lý-văn-Hoạt, lính khố đỏ, một hôm bị giam, nói với lính canh xin đi ngoài. Lính canh không nghe, bảo đợi người cai đến ; nhưng hắn cứ ẩn người lính canh mà đi. Sực người cai đến ngăn lại, hắn cũng chẳng nghe, cứ xô đi mà đi.

Lý-văn-Hoạt trước cũng đã một lần can tội đào binh. Tòa xét xong khép 4 năm tù.

Đánh người bề trên. — Người lính Tây đen là Rodolphe một hôm về trại trễ quá giờ điểm mục rồi, liền trèo tường vào, chẳng may người đội canh đêm ở đấy biết, toan bắt, nhưng Rodolphe quay lại đấm người đội một cái thật mạnh, người đội phải bỏ ra. Sau người đội lại cố đuổi bắt thì bị Rodolphe đấm một cái thật mạnh vào bụng và vào tấm, người đội đau quá ngã ra, thì Rodolphe chạy thoát.

Hôm sau lúc điểm mục, người đội cố tìm người lính đen đã đánh mình hôm trước, nhưng vẫn không dám chắc có phải là Rodolphe không, thành thử vẫn không dám chỉ đích mặt.

Sau bởi Rodolphe đi nói khoe khoang với anh em, thành ra lộ chuyện, mới bị bắt.

Tòa phạt Rodolphe 4 năm tù.

Đổi làm trưởng kiểm-bị. — Trương Sơ-đằng Phong-đanh, ở Nam-định, nay đổi làm trưởng Kiểm-bị.

Ngạch thừa-phái. — M. Ng-mạnh-Trác, thừa-phái hạng ba ở dinh quan Tuần Hòa-bình, nay đổi châu Lạc sơn.

MUỐN MUA : 1º Phiếu Quốc-Trái Đông-pháp trả giá rất cao.

2º Các thứ quốc trái khác cũng mua cả.

HOÀNG-XUÂN-LAN

53 bis, Henri d'Orléans, Hanoi.

Một cách quảng cáo hủ lậu

Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton. Bảng to bản hiệu cũng có một thứ giá 0$80 một đôi. Đẹp hay xấu, đắt hay rẻ bản hiệu xin dùng câu « hữu xạ tự nhiên hương ».

V DEMANGE Hanoi

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 15 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32 máy nói số 236

Về một việc bội tín. — Tờ báo ra ngày thứ năm 13 octobre 1927 về mục bội tín có tên Dương-thị-Bút mà quý báo đăng là ở ngõ Tân-hưng số nhà 35 thì không được đúng lắm. Nguyên tên ấy trước có ở nhà tôi nhưng ba bốn tháng nay không ở nữa mà lại khai là ở số nhà 35 ngõ Tân-hưng thì không đúng, vậy xin quý báo cải chính lại cho thì tôi lấy làm cám ơn quý báo lắm.

Nay kính thư

Nguyễn-t-Mùi

Danh-dự bội-tinh. — Các binh-sĩ có tên sau này đều được thưởng danh-dự bội-tinh :

Bội tinh bạc hạng nhất

MM. Ng-văn-Pho, Bùi-văn-Hào, Lê-văn-Doãn, Trần-văn-Chen, Bùi-hữu-Văn, Ng-văn-Viên.

Bội tinh bạc hạng nhì

MM. Ng-tăng-Tram, Ng-xuân-Kế, Vũ văn Hòe, Trần-trọng-Ty, Trần-văn-Kiên, Ngô-thái-Sơn, Đặng-Tham, Trần-gia-Tương, Ng-đình-Hòa, Hoàng-văn-Lạc, Lưu-văn-Tạinh, Ng-tiến-Châu, Hoàng-văn-Khám, Ng-đắc-Bong, Ng-văn-Lương, Ng-Uông, Phạm-đắc-On, Ng-văn-Hong, Đặng-lâm-Thông, Ng-ôa-Hinh, Phạm-Quyền, Lê-văn-Tá, Ng-văn-Cưu, Hoàng-đình-Dương, Hoàng-sao-Kem, Ng-Cát, Đàm-sóng-Giáp, Ng-khắc-Noa, Ng-văn-Lương, Phạm-Theo, Ng-văn-Dương, Đoàn-văn-An, Lý-văn-Khanh, Bùi-Diêu, Ng-Cúc, Quách-đình-Dương, Trần-Doe, Trần-văn-Tu, Ng-duy-Cần, Phạm-mạn-Dz., Đỗ-Tc, Cao-văn-Diên, Ng-the-Thuật, Phạm-De, Vũ-văn-Boi, Bùi-hữu-Quí, Ng-văn-Hu, Đỗ-văn-Van, Vũ-đình-Nhương, Lê-văn-Loan, Hà-văn-Nương, Ng-trọng-Sơn, Trần-viết-Quát, Ng-văn-Bát, Nguyễn-văn-Gian, Trương-văn-Hoan, Giang-văn-Văn, Phạm-đình-Dao, Hà-Ty, Phạm-văn-Hung, Phạm-văn-Thơm, Ng-văn-Công, Ng-văn-Ro, Dương-đình-Ty, Lưu-Quí, Lê-văn-Thập, Lương-văn-Bo, Ng-văn-Ninh, Ng-kim-Thụy, Phạm-Trinh, Vũ-văn-Chan, Ng-văn-Khanh, Chu-văn-Dong, Ng-văn-Tung, Ng-Ta, Ng-văn-Ha, Ng-đức-Con, Trịnh-v-Huynh, Ng-văn-Hòe, Trần-Cau, Ng-văn-Ngọn, Phạm duy-Hân.

Nhanh như chớp. — Sáng hôm qua lúc 10 giờ, có một đứa bé cắp ôm lọ kẹo của hiệu Thụy-an số 47 phố hàng Bông chạy trốn. Người trong hiệu đổ ra đuổi và hô hoán lên rồi theo mãi ra đến phố hàng Cá mới gặp người mật-thám nhờ bắt được nó. Khám trong túi nó còn 4 gói kẹo. Lọ kẹo thì nó đã vứt ở ngoài phố khi nó bị đuổi. Nó khai tên là Lê-văn-Pháo, 16 tuổi, nhà ở ngõ Sầm-công số 7. Cách 10 hôm trước, hiệu Thụy-an cũng mất một lọ kẹo bầy ở cửa hàng.

Mất trộm bốn nghìn đồng lại thấy. — Sở mật-thám đang xét việc M. Mezet chủ rượu ở Phú-thọ mất cắp 4000$. Nghe đâu đã thấy số tiền ấy ở phòng giấy ông ấy rồi. Nay còn xét xem ai ăn cắp giấu vào đấy.

Ngã xuống khoang tàu. — Ngày hôm qua vào hồi 9 giờ sáng, một người lính tập đi chiếu tàu thấy hiệu « Pékin » bị ngã xuống khoang tàu bị thương nặng, mê man không biết gì đã đưa ngay vào nhà thương. Người lính ấy tên là Trần-văn-Tôn, ở Lai-châu được phép nghỉ nên đi tàu về Nam-định.

Mất trộm vải. — Mme. Ng-thị-Hai bị kẻ trộm vào lấy mất một bó nhiều tấm vải đáng giá 150 đồng.

Cái nạn vú em. — Mme. Ng-thị-Ba buôn bán nhà ở phố hàng Nón số 26 thuê một người vú không biết tên tuổi bỗng mất một đứa con trai mới được tám tháng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một cái xác. — Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng rằng M. Laroque vận máy tàu Taikwa Maru đến Haiphong có trông thấy một cái xác người Tây ở Đình vũ, bởi vậy chiều hôm qua quan tòa đã đến khám biên.

BA-ĐÔNG

Ai tín. — Bản quán được tin buồn rằng cụ Huyện Bùi-phụ-Kính là thân-phụ ông Bùi-tấn-Trọng chánh hội làng Liên-bạt, Bùi-tấn-Niên cử nhân và Bùi-miễn-Quân nghiệp-chủ, mới tạ thế tại quê xá ở làng Liên-bạt, phủ Ứng-hòa. Đến thứ hai 17 Octobre sẽ làm lễ cất đám, an táng tại địa phận làng Liên-bạt. Vậy xin có lời kính viếng cụ và chia buồn với quí quyến.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

— Tonorgue tapissier aura été fait marron dans l'escalier. Il faut être arcasien. C'est un galifard. Il se sera laissé jouer l'harnache par un roussin, peut-être même par un roussi, qui lui aura battu comtois. Prête l'oche, Montparnasse, entends-tu ces cribiements dans le collège ? Tu as vu toutes ces camoufles. Il est tombé, va ! Il en sera quitte pour tirer ses vingt longes. Je n'ai pas taf, je ne suis pas un taffeur, c'est colombé, mais il n'y a plus qu'à faire les lézards, ou autrement on nous la fera gambiller. Ne renaude pas, viens avec nousiergue, allons picter une rouillarde encible [1].

On ne laisse pas les amis dans l'embarras, grommela Montparnasse.

Je te bonis qu'il est malade ! reprit Brujon. A l'heure qui toque, le tapissier ne vaut pas une broque ! Nous n'y pouvons rien. Décarrons. Je crois à tout moment qu'un cogne me ceintre en pogne [2] !

Montparnasse ne résistait plus que faiblement ; le fait est que ces quatre hommes, avec cette fidélité qu'ont les bandits de ne jamais s'abandonner entre eux, avaient rôdé toute la nuit autour de la Force, quel que fût le péril, dans l'espérance de voir surgir au haut de quelque muraille Thénardier. Mais la nuit qui devenait vraiment trop belle, c'était une averse à rendre toutes les rues désertes, le froid qui les gagnait, leurs vêtements trempés, leurs chaussures percées, le bruit inquiétant qui venait d'éclater dans la prison, les heures écoulées, les patrouilles rencontrées, l'espoir qui s'en allait, la peur qui revenait, tout cela les poussait à la retraite. Montparnasse lui-même, qui était peut-être un peu le gendre de Thénardier, cédait. Un moment de plus, ils étaient partis. Thénardier baletait sur son mur comme les naufragés de la *Méduse* sur leur radeau en voyant le navire apparu s'évanouir à l'horizon.

Il n'osait les appeler, un cri entendu pouvait tout perdre, il eut une idée, une dernière, une lueur ; il prit dans sa poche le bout de la corde de Brujon qu'il avait detaché de la cheminée du Bâtiment-Neuf, et le jeta dans l'enceinte de la palissade.

Cette corde tomba à leurs pieds.

— Une veuve [3], dit Babet.

— Ma tortouse [4] ! dit Brujon.

— L'aubergiste est là, dit Montparnasse

Ils levèrent les yeux. Thénardier avança un peu la tête.

— Vite ! dit Montparnasse, as-tu l'autre bout de la corde, Brujon ?

— Oui.

— Noue les deux bouts ensemble, nous lui jetterons la corde, il la fixera au mur, il en aura assez pour descendre

Thénardier se risqua a élever la voix.

— Je suis transi.

— On te réchauffera.

— Je ne puis plus bouger.

— Tu te laisseras glisser, nous te recevrons.

— J'ai les mains gourdes

— Noue seulement la corde au mur.

— Je ne pourrai pas.

— Il faut que l'un de nous monte, dit Montparnasse.

— Trois étages ! fit Brujon.

Un ancien conduit en plâtre, lequel avait servi à un poêle qu'on allumait jadis dans la baraque, rampait le long du mur et montait presque jusqu'à l'endroit où l'on apercevait Thénardier. Ce tuyau, alors fort lézardé et tout crevassé, est tombé depuis, mais on en voit encore les traces. Il était fort étroit.

— On pourrait monter par là, fit Montparnasse.

— Par ce tuyau ? s'écria Babet, un orgue (5) ! jamais ! il faudrait un mion (6)

— Il faudrait un môme (7), reprit Brujon.

— Où trouver un moucheron ? dit Gueulemer.

— Attendez, dit Montparnasse. J'ai l'affaire.

Il entr'ouvrit doucement la porte de la palissade, s'assura qu'aucun passant ne traversait la rue, sortit avec précaution, referma la porte derrière lui, et partit en courant dans la direction de la Bastille.

(A suivre).

1 Ton aubergiste aura été pris sur le fait. Il faut être malin. C'est un apprenti. Il se sera laissé duper par un mouchard, peut être même par un mouton, qui aura fait le compère. Écoute, Montparnasse, entends-tu ces cris dans la prison ? Tu as vu toutes ces chandelles. Il est repris, va ! il en sera quitte pour faire ses vingt ans. Je n'ai pas peur, je ne suis pas un poltron, c'est connu, mais il n'y a plus rien à faire, ou autrement on nous la fera danser. Ne te fâche pas, viens avec nous allons boire une bouteille de vieux vin ensemble.

2 Je te dis qu'il est repris. A l'heure qu'il est l'aubergiste ne vaut pas un liard. Nous n'y pouvons rien. Allons-nous-en. Je crois à tout moment qu'un sergent de ville me tient dans sa main

3. Une corde (argot du Temple).

4. Ma corde (argot des barrières).

5. Un homme.

6. Un enfant (argot du Temple.

7. Un enfant (argot des barrières).

Những kẻ khốn-nạn

Là bài tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

— Thằng hàng cơm chừng để cho chúng bắt được quả-tang. Phải khôn-ngoan mới xong. Mà nó thì còn võ-vẽ mới tập. Chừng thì nó bị quân mật thám tẻng lờ làm tay trong cho nó rồi lừa. *Montparnasse* ơi, có nghe đấy không ? Nghe thấy ồn-ồn ở trong nhà ngục không ? Có nom thấy những đèn đuốc họ thắp sáng trưng đó không ? Thôi, nó bị bắt trở lại rồi. Đành là hai-mươi năm. Tao không sợ, tao đây không phải thằng hèn, ai cũng biết, nhưng bây giờ thì chịu không còn làm cái gì được nữa. Làm liều thì trầy - trật đấy. Âu là mi đừng giận. Đi ra đàng này với chúng tớ, uống với nhau một chai rượu nho cũ đi.

Montparnasse nói :

— Ai đâu lại bỏ bạn trong cơn nguy-biểm.

Thằng *Brujon* lại trả lời bằng tiếng lóng :

— Tớ đã bảo nó trốn không thoát lại bị bắt rồi. Hiện bây giờ cái xác thằng hàng cơm đồng tiền trinh không đáng. Chúng ta ở đây cũng không giúp được việc gì cho nó kia mà, âu là ta đi. Tớ giật mình từng phút, cứ cầm như phút-lít nó túm được rồi.

Montparnasse nghe cũng đã thấy thuận tai. Số là bốn thằng ấy, rất trung thành với nhau trong bọn lâu la, cả đêm hôm ấy rình mò xung quanh nhà ngục, không quản bao nhiêu nguy hiểm, chỉ mong được thấy cái đầu thằng *Thenardier* nhô lên ở đầu tường. Nhưng mà đêm hôm ấy thật là quá tiện việc cho chúng nó, trời mưa như trút nước xuống, đường xá thật là vắng-vẻ, chúng nó đều bị lạnh, quần áo thì ướt, giầy thì thủng, kế lại nghe tiếng ồn ào trong nhà ngục, chờ đã lâu như vậy mà chẳng thấy gì, thỉnh-thoảng lại gặp bọn lính đi tuần, hi-vọng dần-dần đi đâu mất cả. Lại đâm sợ cả, rủ nhau tháo. Đến thằng *Montparnasse*, kẻ đối với thằng *Thenardier* cũng như là rể, mà nghe lời bàn tếch cũng đã thấy thuận tai. Chỉ một li một đinh nữa thì kéo nhau đi. Thằng *Thenardier* trong lòng thấy bồi hồi nằm ở trên ngọn bức tường, y như là bọn hành-khách trên tàu *Méduse* ngày xưa, lềnh-đềnh trên cái mảng trôi đi, đã nom thấy tàu khác gần tới nơi mà tàu lại đi ra nẻo khác vậy.

Nó không dám kêu dám gọi, một tiếng động có thể làm cho lỡ hết công việc. Sau nó nghĩ mãi nên được một ý-kiến, một ý-kiến sau cùng, một cái ánh sáng. Nó thò tay vào túi mà lấy ra cái mẩu thừng của thằng *Brujon* mà nó đã cởi được ở trên trốc lò khói nhà ngục, rồi nó quẳng xuống dưới đất.

Mẩu thừng rơi ngay vào chỗ bốn thằng kia đứng. Thằng *Babet* nói :

— Ô này, một chị gái-hóa (tiếng lóng xóm *Le Temple* nghĩa là cái thừng).

Thằng *Brujon* nói tiếng lóng vùng cửa ô mà rằng :

— Cái thừng của tao !

Montparnasse nói :

— Thằng hàng cơm ở đây rồi.

Bốn thằng ngước mắt lên. Thằng *Thenardier* cũng nhô đầu ra một chút. *Montparnasse* nói :

— Mau mày, *Brujon*, còn mẩu thừng kia nữa đâu ?

— Đây.

— Âu là mày nối hai mẩu vào với nhau, rồi ta ném lên cho nó, nó cột một đầu trên trốc tường, rồi vịn vào mà tụt xuống vừa đủ.

Thằng *Thénardier* lúc ấy mới đánh bạo lên tiếng :

— Tớ lạnh cứng cả người ra rồi.

— Rồi chúng tớ sưởi cho,

— Tớ không cựa được nữa rồi.

— Mày cứ tụt xuống, dưới này chúng tớ đón,

— Cóng tay lắm.

— Thì mày cứ cột lấy đầu dây vào tường.

— Tớ không cột nổi.

Montparnasse nói :

— Một người phải lên với nó mới xong.

Brujon nói :

— Cao bằng ba từng gác.

Trên bức tường có một cái ống thông khói cũ xây bằng bạch-thổ, ngày xưa dùng để thông khói cho một cái lò sưởi sắt, thường đốt ở trong cái lều cất dưới chân tường. Ống khói ấy lên cho gần đến chỗ thằng *Thénardier* nằm, đã lở sứt nhiều nơi, bây giờ dẫu nó đã lở hết rồi, nhưng hãy còn nom thấy vết. Khi ấy nó hãy còn nhưng mà bé nhỏ chật-hẹp lắm. Thằng *Montparnasse* nói :

— Có thể leo cái ống khói này mà lên được.

Babet nói :

— Leo cái ống khói này ? Một người lớn thì không sao được ! Có họa một đứa con nít (dùng tiếng lóng xóm *Le Temple*).

Brujon nói :

— Phải tìm đâu ra một thằng bé con (dùng tiếng lóng ngoài ô)-

Gueulemer nói :

— Kiếm đâu được ra cái muỗi-mắt bây giờ ?

Montparnasse nói :

— Khoan, khoan. Tớ nghĩ ra rồi.

Nói đoạn nó khẽ mở hé cái cửa dậu ra, nhìn xem có ai đi qua ngoài đường chăng, rồi nó lén ra, đóng cửa lại mà chạy về nẻo Ba-sĩ-đích.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng

(Tiếp theo)

Niệu huyết

Niệu huyết nghĩa là tiểu tiện ra máu.

Đàn bà có mang mà lao động quá sức, thì huyết ở kinh lạc bị nhiệt mất, rồi thấm vào bong bóng mà tiết ra ngoài, đó là bệnh niệu huyết, trị nên dùng thang tứ vật gia sơn-chi phát-khôi hoặc a-giao thục-địa mạch môn ngũ vị chủ bạn.

Tử lâm

Đàn bà có mang mà tiểu tiện xáp, chỉ cứ ra di dí từng đọt một, thì gọi là tử lâm, Đó là bởi khí huyết ngưng đọng lại để dưỡng thai. không thấm nhuần các chi mạch, cho nên bàng quang (bong bóng) uất nhiệt mà sinh bệnh. Trị nên dùng bài an vinh tán làm chủ (1). Nhưng xét trong bài này có hoạt thạch là một vị thuốc trấn chụy, có quan hệ đến thai nguyên, vậy nên bỏ hoạt thạch gia sơn chi thanh hộ. Nếu lâu ngày khí hư hạ hãm, mà bệnh càng thêm nặng, thì dùng độc sâm thang cho được bổ khí

Chuyển bào

Chuyển bào nghĩa là bào thai (dạ con) chuyển động.

Vì có gì mà bào thai chuyển động ? Bào thai chuyển động có hai cớ : 1. phong cấp ; 2 thủy nghịch.

Nhân khi tắm rửa, ý tứ không giữ gìn cẩn thận tiền âm bị phong lạnh xâm thương, phong cấp cho nên bào chuyển, lễ đó khác nào gió rung cây thì quả trên cành phải lay động,

Nhân khi ăn uống hoặc phòng sự, mát tiểu tiện mà nhịn đến, thủy nghịch cho nên bào chuyển, lẽ đó khác nào nước dâng ấy vật thì các vật trên mặt nước phải bập bềnh.

Bào chuyển thì phía dưới đến đau mà tiểu tiện bí. Sao vậy ? Bào chuyển thì dây bào thai nói lỏng, bào thai xa xuống đè ép vào bàng quang, bởi vậy bụng dưới đau mà niệu thủy bí. Trị nên dùng bài bổ-trung và phép thổ cho được thăng cử Bào thai co lên, thì bụng đỡ đau mà tiểu tiện thông lợi. Bụng đã đỡ đau tiểu tiện đã thông lợi, thì kíp phải dùng sâm kỳ đại bổ để cố thai nguyên, như vậy mới là ổn đáng. Nếu thấy tiện không lợi mà dùng phương lễ khai lợi, thì càng khai lợi càng bí mà bụng lại càng đau, thậm chí lạc thai cũng có.

Cổ nhân phương án

Xưa kia có người đàn bà có mang được chín tháng, bào thai chuyển động, tiểu tiện không thông, hai bàn chân phù thũng, mạch bên tay phải thì sắc, mạch bên tay trái thì hòa. Ông Đan khê du bệnh rồi nói rằng : Đó là bởi ăn no, vị khí thương tổn, dây bào thai buông tháo ra không chun lại được, bào thai xa xuống, chèn bong bóng sang một bên, lỗ thông thủy bí tắc, cho nên tiểu tiện không thông, muốn thông tiểu tiện, tất phải bổ dưỡng khí huyết. Nói đoạn rồi liền dùng nhân-sâm bạch-truật trần bì Trích thảo đương qui bán hạ thược dược sinh-khương điều trị, uống hết bốn thang thì tiện hạ đến như nước bỗ hóng, ông cho uống mấy thang nữa là khỏi. Lại có người đàn bà có mang được độ bẩy tám tháng, tiểu tiện không thông, kinh mạch thì tế nhược, ông chẩn mạch rồi nói rằng : đó cũng là trong khi hư khiếp bào thai xa xuống đè ép vào miệng dưới bong bóng cho nên tiểu tiện không thông nói đoạn rồi ông dùng thang bổ trung ích khí gia thêm những vị thăng cử điều trị và sai người đàn bà già lấy dầu xoa tay sẽ đẩy bào thai lên thì tức thời tiểu tiện tóe ra như thể dốc vò nước vậy, các chứng bệnh yên cả.

Tử ấm

Ấm nghĩa là ấm ứ nói không ra tiếng, người ngoài không nghe hiểu mà thôi, chứ không phải là không nói được như bệnh câm (2).

Đàn bà có mang mà mất tiếng, thì gọi là tử ấm.

Tử ấm là vì cớ gì ?

— Tiếng nói truyền tự bậu-lung, (3), mà nói được ra tiếng, thì cốt ở phổi, thai khi béo đầy, nó làm cho những dây mạch ở thận thông lên phổi qua bậu lung bám vào cuống lưỡi, bị bế tuyệt, cho nên ấm ứ nói không ra tiếng.

Sao tử ấm lại cứ đúng vào kỳ chín tháng (4) ?

— Chín tháng thai mới thành thể, thì thai khi mới béo đầy mà bế tắc kinh lạc.

Và suy lẽ ngũ hành sinh dưỡng thai trong mười tháng (4), thì tháng thứ nhất can kinh dưỡng thai, tháng thứ hai đởm kinh dưỡng thai, tháng thứ ba tâm kinh dưỡng thai, tháng thứ tư tiểu tràng kinh dưỡng thai, tháng thứ năm tì kinh dưỡng thai, tháng thứ sáu vị kinh dưỡng thai, tháng thứ bẩy phế kinh dưỡng thai, tháng thứ tám đại tràng kinh dưỡng thai tháng thứ chín thận kinh dưỡng thai tháng thứ mười bàng quang kinh dưỡng thai. Vậy thứ chín thận thủy ngưng tụ lại để dưỡng thai, không tư nhuận phế kim, cho nên kim bác mà mất tiếng.

(Còn nữa) — **Phùng-năng-Tĩnh**

(1) An vinh tán-đương-qui bạch thược (điều huyết), nhân-sâm (bổ khí), mạch-môn (thanh phế), hoạt thạch (thông lợi tiểu tiện và khai uất trệ).

(2) Câm là tâm bệnh, vì tâm chủ phát thanh, tâm bệnh thì không nói được.

(3) Hậu lung là chỗ khí quản bìu to ra ở phía trước cổ.

(4) Chữ nội kinh « phụ nhân chùng thân cửu nguyệt nhi âm. (4) Mộc sinh hỏa, hỏa sinh thổ, thổ sinh kim, kim sinh thủy, cho nên thứ tự dưỡng thai, can đởm mộc rồi đến tâm tiểu tràng hỏa, rồi đến tì vị thổ, rồi đến phế đại tràng kim, rồi đến thận bàng quang thủy.

Thế giới vĩ nhân

Kha luân-Bố (C. Colomb)

(Tiếp theo

Lại bọn đó lúc ở giữa biển gặp sóng gió, thì cho là thần giận. chúng ta muốn bỏ mất [illegible] đo, [illegible] thần ra [illegible] cho ta [illegible] mà sợ ; và lại cho sóng biển đều có giới hạn, nếu vượt qua ngoài giới hạn, thì chắc gặp đến hiểm nguy, cho nên nhân dân lúc đó có hàng hải, chỉ sang rải ở bờ biển gần, nói đến sự đi đàng xa thì đều lắc đầu lè lưỡi không dám bước tới.

Trở lên những điều thuật lại đó, cứ ngày nay mà coi, thì thật là đáng cười song phàm người ta đương lúc dân trí chưa mở mang, phân giải còn không khỏi có chỗ sai lầm, giả sử có phân giải ấy đến ngày nay không khá thì tuy có trăm ông Kha-luân-Bố cũng không biết làm sao, song rất lại cái chơn lý trong thiên-hạ, vẫn đều có cơ hội phát hiện ra, chớ quyết không bao giờ giấu mãi được.

2) Vua Bồ-đào-Nha giải thuyết về địa-lý. Phàm việc gì nên, không phải nên ở ngày nên, mà cái cơ phát ra ở ngày chưa nên. Chân lý phát hiện ra việc tuy nên ở Kha luân-bố, mà thiệt đầu ở vua Hiền-lý. Nay xin lược thuật sự tích của Hiền-lý.

Vua Hiền-lý sinh ở đầu thế-kỷ 15 Đương lúc thế-kỷ 15, thương nghiệp đông châu Á-tế-Á rất phát đạt, hàng hóa vận vào châu Âu phải do Ấn-độ, trải qua A-rập, song đường xa thuế nặng, tiền phí tổn lại cao lên. Ý vua Hiền lý lại muốn tìm một con đường biển gần gũi, đi cho mau tới để tiện việc thông thương, cho nên muốn từ mặt nam Bồ-đào-nha đi xuống, dọc theo phía Tây châu Phi, sau khi đến miền cực nam rồi, lại đi tắt qua hướng đông cho thấu Ấn-độ phương Đông. Bấy giờ người phản đối vua Hiền-lý lắm, có ảnh hưởng với sự nghiệp Kha-luân-bố có ba điều.

1) Dưỡng thành tài năng hàng hải, vua Hiền-lý mở ra trường học hàng hải, và đặt chỗ xem xét đo lường, với nhóm kẻ sĩ có danh trong thiên hạ, nghiên cứu học hàng hải, học thiên văn, học địa lý, dùng địa lý bên của người phương-tây, giữ truyền quanh để người lúc bấy giờ sang tiêm luyện tập nghề hàng hải, dẫu gặp ngày có gió, gặp đêm có sương mù, giám cả gan mạo hiểm ngang dọc trên mặt biển, ngày Kha-luân-bố năng hải, người đi theo quen thuộc nghề hàng hải thật là ơn của Hiền lý cho vậy,

2) Cổ động lòng kẻ năng hải. Từ khi vua Hiền-lý thưởng lệ nghề hàng hải về sau, lục địa phát hiện ra rất nhiều, lòng người cả thời đại ấy như thể khẩn khoản đều lấy tìm động được một miếng đất mới làm sự nghiệp to tát vui vẻ, còn sự lầm nghĩ cho đi ra nước ngoài xa lạ là nguy hiểm, là buồn rầu đều bay đâu mất hết,

3) Phá chỗ mê kiến đương thời. Năm 1441 phát hiện ra đảo Bồ-lang-Kh ấ, người đời trước đều cho cái đảo ấy là đất khí hậu rất nóng, cây cỏ khô mọc, đến sau khi phát hiện, thì cùng với lời nói của người trước khác xa, nơi ấy đất đai dầu mỡ, cây cỏ phồn thịnh, từ đấy lòng người đều đổi cả, cho lời nói người trước là không đủ tin hết trừ tuyệt cái bệnh nệ cổ.

Trở lên ba điều ấy, đều là công của vua Hiền-lý người đời chỉ biết Kha-luân bố, chớ không biết Hiền-lý, chỉ biết Kha-luân bố tìm ra đại lục chớ không biết nguyên nhân thiệt ở Hiền-lý, ta coi sách và xem xét việc đời phải tìm nguyên nhân sau mới đến kết quả không nên chỉ kết quả mà không rõ nguyên nhân.

3) Kha-luân-bố giải thuyết về địa-lý. Chỗ giải thuyết của Kha luân-bố, ai coi đến cũng lấy làm chắc thiệt không lầm, song biết đâu lại không như thế.

Việc thiên hạ mà đều động thấy biết rõ ràng, thì thôi còn nói chi nữa ; song chỗ đó tất không thể được. Chỗ thấy biết lắm, mà vẫn cứ noi theo không đổi thì việc thiên hạ tất không một việc gì nên ; chỗ thấy biết lắm, mà chờ cho đến lúc rất lắm mới đem thiệt hành thì việc thiên hạ cũng không một việc gì nên. Sao vậy ? Chỗ thấy biết lắm cũng không lắm, đều do ở ta phán đoán, tay ta phán đoán là không lầm, song không lầm hay lầm, cần có thiệt nghiệm mới rõ được, mà nếu vì chỗ không thiệt nghiệm đó, lại sợ đi không có cái sự nghiệp tự tin lấy mình cái trí thức xã hội nào đâu tiến động. Ví muốn chỗ thấy biết bao đến đâu chưa nhất định, chưa nhất định mà muốn thiệt hành, thì tất có nhiều điều hiểm nguy, nên lấy sự hiểm nguy ấy, mà giao cho người khác, thì lòng ta tất có khổ không an, cho nên muốn nghiệm chỗ thấy biết của ta, ta phải cùng người cùng một mục đích với ta mà thi hành việc ấy, nên thì thiên hạ nhờ lấy phước, không nên thì mình chịu tay họa, Đang trượng-phu làm việc, há không nên lỗ, lạc như thế sao ?

Chỗ giải thuyết của Kha-luân-bố có chỗ lầm chớ không phải lầm cả, nếu nguyên nhân lầm cả thì tất không sao có kết quả tràng. Vậy xin nói chỗ giải thuyết của Kha luân-bố ra sau này :

Chỗ giải thuyết không lầm. Nam cái thuyết nói đất tròn, quả đất là hình trái cây, chuyển động không ngừng bao nhiêu vật phụ ở trên. vì lấy lực của địa tâm, nên mới không ngã đặng.

(Còn nữa)

(Công-luận báo)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà ở cho ông thầy thuốc tây ở Phủ-lý.

Việc làm đáng	13.709 $ 12.
Ký quĩ tạm	230 . 00.

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm hai mái chợ cho tỉnh Yên-bái.

Việc làm đáng	11.048 $ 42.
Ký quĩ tạm	180 . 00.

Đến ngày 24 octobre 1927, hồi 4 giờ chiều, tại sở Lục-lộ Bắc-kỳ sẽ đấu giá các việc sau này :

1 Việc quét sơn, lắp cửa kính những phòng giấy mới và chỗ ở của quan Phó-sứ Nam-định.

Việc làm đáng giá là	1,211 $ 20
Ký quĩ tạm	20 , 00

2. Làm một cái nhà bếp và một cái tường chắn ở nhà thương Nam-định.

Công việc làm đáng giá là	4 875 $ 43
Ký quĩ tạm	80 , 00

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phổ-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

• RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên viên, Sồ-xá

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán		0 $ 50
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	192	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán		0 $ 48
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán		0 $ 58
—	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
—	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0 $ 20

Cả mười hai quyển gửi làm một [illegible] . . . . [illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Các đường thủy ở Đông-dương

II

Nói về các đê điều ở Bắc-kỳ

(Tiếp theo)

Ta nên nhận biết rằng suốt thế kỷ thứ mười chín vừa qua đây, đã từng biết bao lần người Nam dâng sớ lên các vua nước Nam để xin bãi đê đi; cả năm 1905 và năm vừa rồi đây cũng nhiều người làm giấy xin bãi đê nữa,

Thì ra cứ mỗi khi có nước lớn làm vỡ đê, gây nên biết bao là cái tai hại về sự ngập lụt, có khi lại lụt đến ba năm liền, thì dân bị lụt lại yêu cầu sự bãi đê đi.

Hãy kể những năm sau này thì biết:

Năm 1804 về đời Gia-long;
Năm 1814 về đời Minh-mệnh;
Năm 1835 « ;
Năm 1847 về đời Thiệu-trị;
Năm 1872 về đời Tự-đức;
Năm 1897 « ;

Cứ mỗi lần như thế, nhà vua cho điều tra khảo xét xong, bàn đi bàn lại chán, rồi kết cục lại ấn định việc tu bổ cùng làm cho kiên cố thêm các đê đã có rồi.

Năm 1905, sau khi xét nghĩ rất kỹ càng, lại có hỏi cả ý kiến những người Nam có kiến thức nữa, bèn quyết định sự giữ đê, và trù liệu đủ mọi phương pháp thiết yếu để khiến cho đê đủ sức mà địch lại với sức nước.

Từ khi ấy trở đi, những công việc hộ đê trị thủy, tây nên biết bao là vấn đề phải khảo-cứu, Ta có thể nói rằng thật đã trù liệu đủ mọi phương pháp, mà phàm những phương-pháp nào có thể tưởng tượng ra được để dùng vào việc trị thủy hộ đê, cũng đều đã trù liệu đủ tất cả.

Ngoài cái cách giải quyết nói trên kia là cách phá đê, thì những cách sốt tẻ để giải quyết cái vấn đề ấy là những cách sau này:

Phải trồng cây ở các miền Thượng nguyên;

Đặt ra những nơi chứa nước ở miền Thượng-du;

Khơi rộng những cửa sông đã có sẵn hay đào thêm nhiều các sông cái nữa cho chảy ra bể;

Khơi rộng lòng sông ra;

Mở một vài đoạn đê ở miền hạ du cho nước tiêu đi;

Đắp đê cho to, cho cao.

Các cách giải-quyết ấy, sở Công-chính Bắc-kỳ đã hết sức khảo xét rất kỹ càng. Kết quả của những cuộc khảo cứu ấy thế nào, ông chánh Lục-lộ Normandin đã từng nói rõ. Cứ như lời ông nói thì trong những cách giải-quyết ấy, trừ hai cách cuối cùng không kể, còn thì phải tốn tiền lắm mới thực-hành được, cái kết quả người ta hi vọng thật không bõ với mọi sự tốn kém ấy.

Vì vậy đã biết bao phen các hội đồng cử ra để bàn về mọi công việc trị thủy ấy, thì lần nào hội đồng cũng bác mọi cách giải quyết trên, mà chỉ ưng giữ hai cách dưới thôi.

Vậy trước hết người ta phải so gương tính xem cái mực nước độ đến thế nào thì các mạn đê có thể chịu đựng nổi mà không vỡ; những chỗ đê sung-yếu phải đắp cho thật vững-chãi hơn, để cho những khi mực nước thắng bằng hay kém cái mực nước đã gương tính trước, thì không phải ngại gì sự vỡ đê cả; hễ khi nước lên to quá, quá cái mực nước đã gương tính trước, thì cho nước chảy vào những nơi chứa nước thiên nhiên mà hiện nay còn có để làm ngăn cản lại.

Những nơi chứa nước thiên nhiên đó, chỉ những khi nào nước to quá, các đê núng quá, thì mới cho nước chứa vào thôi. Cái cách làm lụt riêng từng nơi ấy phải làm thế nào cho nước khỏi chảy ồ đi dữ quá và để cho có đất bồi, bồi vào ruộng nương, đền lại sự phiền khổ của nhân dân ở nơi đó.

Nhưng mà cái cách dùng mỗi địa phương mông mênh to tát làm chỗ chứa nước, cho khỏi vỡ đê ấy, lại bị nhân dân sở tại các nơi đó phản kháng lại rất kịch liệt. Họ hết sức kiếm đủ mọi cách mà kháng cự lại cái cách làm lụt riêng cho họ ấy. Bởi vậy xem ra Chính-phủ bình như đành chịu không làm cách ấy nữa, mà lại đem hết tâm lực quay về một cách thôi, là cách ở bên Y-đại-lị đã thi hành để giữ nước sông Pô, ở bên Hung-gia-lị đã thi hành giữ nước sông Theiss, ở bên Hoa-kỳ đã thi hành cả giữ nước sông Mississipi; ở bên Pháp đã thi hành để giữ nước sông Loire, đến nay, ở Bắc-kỳ này cũng thi hành để giữ nước sông Hồng-hà nữa: Ấy là cách bồi đắp đê cho thật kiên cố vậy.

(Còn nữa) D. *dịch*

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Hiếu nữ phục cừu

(Tiếp theo)

Chàng Nã-cách-Tư đã đến vườn hoa, quan Tướng-quân Tư khắc trông thấy giận không xiết kể, vội tay vào chàng chừng hai con mắt dữ dội trông nàng Nại-kiệt-Ná mà bảo rằng:

Mày quyết không nghe lời nói của ta, mà nhất định lấy vợ con bá-đà kia à? Thôi! ta không có mày nữa.

Đoạn ông lại nói rằng:

Chao ôi! ta đã tuổi già sức yếu, nơi chốn mày nương dựa không ra thế nào, lại càng thêm phiền não lòng ta. Mày há lại không biết lòng ta chỉ mong mỏi cho mày khá hay sao.

Cô Nại-kiệt-Ná nói:

Nếu chàng ấy có quả đến cửa bên, con cũng bằng lòng lấy, là vì chàng ấy có thể làm giúp cho con một việc của con đã định, về sau này con yêu chàng ấy, dù ngọc lưu-li cũng không quí bằng.

Ông Tư-khắc nghe nói dậm chân xuống đất mà mắng nàng, mắng song mau tức uất lên đầy ruột, rồi đứng dậy đi.

Cô Nại-kiệt-Ná ngồi cúi mặt xuống dưới đôi con mắt, bực mình rằng đã trái ý cha, khiến cho lương tâm quở phạt, lấy làm áy náy khó chịu. Song nàng lại cố gượng làm sắc mặt vui vẻ tươi tỉnh, bước chân đi khoan thai nhẹ nhàng, ra đến chàng Nã-cách-Tư, bắt tay ra giọng yêu đương đằm thắm, mỉm cười nhẻn nhơ, cất giọng êm ái nói rằng:

Em thấy cậu đến, lấy làm mừng lắm, thế nào, bấy lâu vẫn mạnh khỏe đấy chứ. Đêm hôm qua em tiếp được phong thư của cậu, trong thư nói rằng đến sáng hôm nay sẽ đến báo tin cho biết, vậy thì việc ấy cậu sẽ giúp em thật chắn đấy chứ.

Chàng Nã-cách-Tư ngắm thấy nàng nói lấy làm đắc ý lắm, đầu gật gù, hơi lay động cái biểu trên vai, nở cái môi sắt, cười khè khè nói rằng:

Việc cô ủy thác cho tôi, tôi đã lo liệu gần xong đâu vào đấy cả rồi. Nếu ngày hôm nay cô bằng lòng lấy tôi, thì tôi dùng hết sức giết người thù cho cô, dẫu chết tôi cũng chẳng sợ.

Cô Nại-kiệt-Ná liếc đôi mắt xanh, nở hai má đào, mỉm môi son, hé răng trắng như hạt ngọc, cười nhỏ nói rằng:

Thế ban nãy cậu không nghe cha tôi nói gì đấy ư. Tôi đã biết cậu có lòng thương yêu tôi lắm, nhưng cậu vẫn chưa lượng xét cái tình cho tôi.

Nã-cách-Tư nói:

Ái-Khanh ơi, cái lòng ái-khanh yêu tôi như thế nào, tôi đã biết rồi. Ban nãy cụ ông nói những gì, tôi nghe cũng hơi rõ. Tôi sở dĩ không tránh sự nguy hiểm lớn, mà liều hi sinh cả tính mệnh là chỉ cốt mong được kết duyên với ái-khanh đấy thôi. Ái khanh có quả lấy tôi, thì tôi sẽ tìm việc báo đáp lại cho ái-khanh được hả lòng, nếu không thế thì..

Nã-cách-Tư nói đến đây, lại dừng lời nói lại đứng đợi nàng Nại-kiệt Ná trả lời.

Bấy giờ cô Nại-kiệt-Ná hơi cúi nghiêng mặt, chuyển đưa con mắt xanh như khóe thu ba dợn sóng nghiêng thành, mỉm cười một cách sinh tươi, như đóa hoa hồng mới nở, giọng lại làm ra bộ ẻo lả, tựa như có ý muốn đợi người hỏi, nói khoan thai nhỏ rằng:

Ngày hôm nay em nhận lời kết duyên với cậu. Cậu có cảm tình với em không, sao chẳng hôn một cái cho tỏ ý yêu đương. Hôn đi.

Chàng Nại-kiệt-Ná lưng gù chân bước khập khiễng, bấy giờ mừng quá như cuồng, ôm lấy cô Nại-kiệt-Ná, dập cái mặt mèo sẹt mãi hôn vào gần cái má hồng nhỏn nhơ, hôn một cái, lại hôn cái nữa. Đoạn nói rằng:

Ta đã được vui với người yêu, thì dù ta hi-sinh cái thân này vì người yêu của ta mà chết, cũng chẳng tiếc gì.

Cô Nại-kiệt-Ná cười nói rằng:

Em nghe câu ấy, đủ làm chứng rằng cậu yêu em quá. Song em chỉ ước ao rằng ngày hôm nay cậu đi báo thù cho em.

Chàng Nã-cách-Tư liền vâng lời, lại ôm lấy nàng hôn một cái nữa, rồi ngần ngại bước ra, chân đi khệnh khiễng.

Cô Nại-kiệt-Ná về đến phòng ngủ của cha, ông Tư-Khắc còn giận chưa nguôi, nằm ở trên giường vật vã thở dài, chợt nghe thấy tiếng giầy người con gái đi ở ngoài vào, bụng ông đã biết đích rằng nàng Nại-kiệt-Ná đã về đấy rồi. Nhưng chẳng thèm đưa mắt ra trông. Nại-kiệt-Ná sẽ lại gần giường đứng, cúi mặt trông cha, khoan thai nói rằng: « Thưa cha con đã về đây » giọng mềm mại, tiếng nói đến ngọt ngào, tưởng khiến cho ông già bớt cơn giận mà sinh vui lòng được.

Tư-Khắc nói:

Con về đấy ư, thế thì con đã cự tuyệt thằng Nã-cách-tư, không nhận lời kết duyên với nó nữa đấy chứ.

— Thưa cha con không cự tuyệt.

— Thế thì mày đã nhận lời lấy nó rồi à?

— Thưa vâng.

Tư-khắc mặt đương hòa nhã bỗng bừng đỏ ra sắc mặt giận dữ, quát to lên rằng:

Ta đã bảo mầy, nếu bằng lòng lấy thằng Nã-cách-tư thì đừng giáp mặt ta nữa mà. Bấy lâu mày không từng nghe câu ấy à. Từ nay trở đi, ta thề rằng không có mầy nữa. Mầy đi tìm lấy nghề nghiệp mà làm kế sinh nhai.

Nại-kiệt-ná nói:

Thưa cha. Con có đâu dám trái mệnh cha, mà tự do kết hôn với Nã-cách-tư, vì rằng lúc mẹ con sắp mất, có cầm tay con mà dặn lại rằng phải báo thù cho. Nay chàng Nã-cách-tư đã hứa với con rằng chàng ta sẽ giết bà Khắc-luân. Nếu con không nhận lời kết duyên với hắn, thì việc không xong. Con đem thân theo đuổi việc ấy, cũng là sự bất đắc dĩ.

Nói xong, hai hàng nước mắt rơi lã chã, không cầm lại được, xiết bao nỗi đau đớn thảm sầu.

Tư-khắc nghe nói, bỗng bừa ngập ngừng tiếng khóc mà nói rằng:

Ta già nua lẩn lẫn, không biết giữ gìn trông nom cho mẹ mầy, để đến nỗi mắc phải kẻ thù nó giở cái thủ đoạn độc ác mà giết đi mất. phỏng sử mầy có báo thù được, thì ta lấy làm mát lòng lắm. Chỉ nghĩ một điều rằng mầy vì theo với việc ấy, mà hi sinh mất cả cái hạnh phúc trong một đời người, ta đây sao chẳng thương tình. Mầy có lòng biết hiếu với mẹ, đức Thượng-đế sẽ ban phúc cho. Đến lúc ta lâm chung, bao nhiêu tài sản ta để lại cho mầy cả. Mầy nên biết rằng cha già này, không muốn cho thân con sau này vất vả, chứ có ghét bỏ gì con đâu.

Cô Nại-kiệt-ná nghe lời cha nói ân tình thiết tha, lại càng xa nước mắt xuống như mưa, khóc nức khóc nở, rồi cúi đầu xuống, hôn cái bàn tay già của ông thân phụ, để tỏ ra tình con thân mến. *(Còn nữa)*

Thạch-bằng *dịch thuật.*

AI LÀ NGƯỜI BẮC-KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm . . . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

6701

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bề, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500 $ 00 và một cái 800 $ 00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái auto Citroën, 5 mã-lực. Xin đến phố hàng Chuối, số 17 mà xem từ 11 giờ đến 2 giờ chiều. 7.161

A VENDRE

Math's, 6 CV., 2 places, état neuf, accessoires, housse, capitonnage, projecteur, peinture neuve. Prix : 700 $ 00.

S'adresser au bureau du journal. 7 165

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Vì thừa muốn bán bớt đi một.

Xe đạp Marque Peugeot mới dùng hãy còn mới, xe đạp Marque Terrot cũ, ai muốn mua thì hỏi M. Huấn, 68, Rue Jules Ferry, Hanoi. 7.162

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Bán một bộ xa-long gụ, kiểu quần-thư, 4 cái ghế bành, 2 cái ghế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-từ, Hanoi 7.143

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Thưa các quí ông qui bà rõ cho số là tôi có một đứa con gái thân-thể mong mảnh xuân-xanh chừng độ 18 tuổi, vậy độ tháng giêng vừa rồi, tôi mới cho kết hôn mấy một cậu con giai cũng là con nhà gia thế ở trong làng tôi (Xuân-áng). Hôm mồng 6 tháng 7 mới rồi, không biết vì duyên cớ gì mà nói rối nhà bảo đi chợ rồi không thấy về, nhà bố mẹ chồng và tôi đã hết sức tìm tòi chung quanh vùng đó, xong thật tốn công vô ích.

Vậy ngài nào khi biết tin này xin ra cái hảo tâm mà cứu lấy con nhà lương-thiện mà tỏ giò xem xét hộ cho, nếu thấy được con tôi hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin chịu.

Nếu ngài nào có lòng thương tình muốn giúp tôi, nếu còn nghi hoặc điều gì viết thơ về hỏi xin minh khai và xin đa tạ vô cùng.

Monsieur Bồ
Village de Xuân-Ang
Huyện de Gia-khánh
7.153 Province de Ninh-bình.

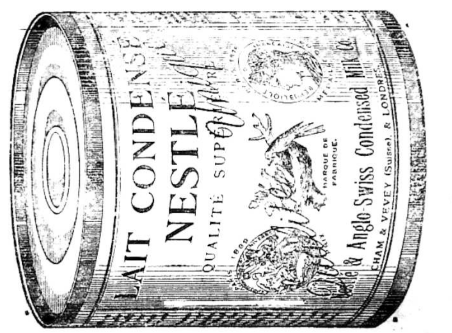
Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.802

Le PARFUM des HUMANITES
(SỞ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Voa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00
Cuốn chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1 00
Ở các tỉnh [illegible] định thêm tiền cước gửi Recommandé: 0 $ 30 thứ 2 $ 00 và 0 $ 20 thứ 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN



số 250

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Sư-phụ chớ lo, cứ ngồi yên nghỉ ở đây, Lão-tôn tôi chắc thế nào cũng chữa được.

Đại-thánh nói rồi liền từ biệt Tam-tạng đi về ngoài quán hội-đồng. Bát-giới chạy ra đón rồi nói rằng:

Sư huynh ơi! tôi biết sư huynh rồi, sư huynh sẽ thôi việc đi lấy kinh, muốn buôn một chuyến to mà không cần phải vốn, vì thấy xứ này giàu thịnh, muốn nghĩ cách để mở cửa hàng thuốc chứ gì.

Đại-thánh nói:

Chữa khỏi cho quốc-vương rồi sẽ từ biệt lên đường, mở hàng bán thuốc làm cái gì chứ.

Bát giới nói:

Cái số tám trăm tám vị thuốc này mà chỉ chữa cho có một người, thì sư huynh định dùng bao nhiêu vị?

Đại-thánh nói:

Nhà ngươi không biết ý ta. Vì các viên quan thái y viện ở đây đều là một lũ [illegible], cho nên ta bắt chúng nó phải mang hết các vị thuốc đến đây, để cho chúng nó không còn biết lối nào mà mò, không biết là ta dùng những vị gì, khó nhận ra được cái phương thần diệu của ta vậy.

Đang lúc nói chuyện, bỗng thấy hai viên quán-sứ quỳ xuống mà nói rằng:

Xin mời đức Thần-tăng lão-gia dùng cơm chiều.

Đại-thánh lập tức đi lên nhà sảnh đường, ngồi ngay lên ghế trên, sai dọn cơm ra, cùng Sa-tăng và Bát-giới cùng ngồi vào ăn.

Ăn xong, giời đã tối, Đại-thánh gọi các viên quán-sứ phải biện rõ nhiều dầu sáp để dùng. Đến độ nửa đêm, ngoài đường đã vắng người đi lại, bốn bề đều im lặng như tờ. Bát-giới liền hỏi rằng:

Sư-huynh định chế thuốc gì, đưa tôi làm ngay cho xong, kẻo tôi buồn ngủ lắm.

Đại-thánh nói:

Mi đem một lạng đại-hoàng, nghiền rõ nhỏ ra.

Sa tăng nói:

Đại-hoàng là vị hành-dược, e rằng quốc-vương đây bệnh đã lâu, người hư-nhược lắm, không thể dùng vị ấy được.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Hiền-đệ không biết, vị ấy lợi đàm thuận khí, tiêu được khí hàn nhiệt ngưng trệ ở trong bụng, vậy mi không phải lo cho ta, đi ngay lấy một lạng ba-đậu lại đây, bỏ vỏ và bỏ cái màng đi, lại ép bỏ cái nhựa độc, rồi đem nghiền thật nhỏ ra.

Bát-giới nói:

Ba-đậu vị say tính nhiệt mà có độc, không nên khinh dùng.

Đại-thánh nói:

Hiền-đệ cũng không biết, vị ấy trừ được khí uất kết, làm cho ruột người ta được nhuận-nhã dễ chịu, mau mau đi chế cho xong đem lại đây, ta sẽ có các vị tá sứ để giúp vào.

Lập tức Bát-giới và Sa tăng đem ba vị thuốc ấy nghiền nhỏ ra, rồi hỏi rằng:

Thưa sư-huynh, còn phải dùng mấy vị nữa?

Đại-thánh nói:

Chẳng dùng vị nào nữa.

Bát-giới nói:

Sư-huynh bảo người ta phải mang cả tám trăm tám vị thuốc, mỗi vị ba cân, mà chỉ dùng có hai lạng này, chẳng hóa ra ăn cướp của người ta ư?

Đại-thánh cầm một cái chén sứ hoa đưa cho Bát-giới mà nói rằng:

Thôi, hiền-đệ chớ nói lôi thôi, cầm cái chén này đi sao lấy một lưng chén nhọ nồi, rồi cầm lại đây.

Bát-giới nói:

Lấy cái ấy để làm gì?

Đại-thánh nói:

Nhọ nồi gọi là *bách thảo sương*, có thể điều trị được bách bệnh, nhà ngươi không thể biết được.

Bát-giới lập tức cầm chén đi cạo nhọ nồi, rồi lại đem nghiền nhỏ ra.

Xong rồi, Đại-thánh lại đưa cho một cái chén nữa mà bảo rằng:

Nhà ngươi lại đi lấy một lưng chén nước đái ngựa vào đây.

Bát-giới hỏi:

Lấy cái ấy để làm gì?

Đại-thánh nói:

Để hoàn thuốc.

Sa-tăng cười mà nói rằng:

Sư-huynh ơi! tôi chưa từng thấy ai lấy nước đái ngựa để hoàn thuốc bao giờ. Nó vừa tanh vừa khai, người tì hư ngửi thấy đã buồn mửa ra rồi, mà lại uống Ba-đậu và Đại-hoàng, thì tất đâm ra thượng thổ hạ tả, vậy chẳng hay sư huynh chữa ra thế nào thế?

Đại-thánh nói:

Nhà ngươi không biết, con ngựa của ta, không phải là loài ngựa tầm thường, nó vốn là loài rồng ở Đông-hải, nếu được cái phân và nước đái của nó, thì cho dù mi phải bệnh gì đi nữa, uống vào là thấy khỏi ngay.

Bát-giới nghe nói chạy ngay đến chỗ con ngựa nằm, lúc ấy con ngựa đang ngủ đầu nằm phục ở mặt đất mà ngủ, Bát-giới lấy chân đạp cho nó đứng dậy, rồi đứng chờ ở bên, nhưng chờ mãi chẳng thấy nó đái, liền chạy vào nói với Đại-thánh rằng:

Sư-huynh ơi, thôi đừng chữa cho quốc-vương nữa, mau mau chữa cho con ngựa đi, vì nó bí tiểu tiện, chờ mãi không được một giọt nào.

Đại-thánh cười rồi cùng Bát-giới lại đến chỗ con ngựa đứng, chờ lấy được một lưng chén nước tiểu rồi đem ra.

Bát-giới nói:

Cái này cũng khó khăn lắm mới được, thực quí bằng nước vàng.

Hai người đi vào trong sảnh đường, Đại-thánh sai đem trộn ba vị thuốc lại, rồi cho nước tiểu vào mà lèn, viên làm ba viên rõ to, bỏ vào trong một cái hộp, xong rồi anh em cùng nhau đi nghỉ.

Sớm hôm sau quốc-vương gượng dậy ra ngự triều, cho mời Đường-tăng đến, và sai các quan ra ngoài quán hội-đồng, đón Thần-tăng-Tôn-trưởng-lão và đem thuốc vào.

Các quan vâng mệnh, ra đến ngoài quán, vào chào mời Đại-thánh.

Đại-thánh sai Bát-giới lấy cái hộp đưa cho.

Các quan liền hỏi rằng:

Dám hỏi đức thần-tăng, thuốc này gọi tên là gì?

Đại-thánh nói:

Thuốc này gọi là *ô-kim-đan*.

Các quan lại hỏi:

Dùng cách gì để dẫn thuốc?

Đại-thánh nói:

Có hai cách dẫn, nhưng có một cách dễ hơn, là lấy sáu thứ đun lên, rồi lấy nước uống mà dẫn thuốc.

Các quan lại hỏi rằng:

Sáu thứ là những thứ gì?

Đại-thánh nói:

Một là phân con quạ già bay ở lưng chừng giời, hai là nước tiểu con cá gáy lội ở đáy nước, ba là phấn xoa mặt của bà Vương-mẫu, bốn là cái do ở trong lò luyện thuốc của đức Lão-quân, năm là hai mảnh khăn đội đầu rách của đức Ngọc-hoàng, sáu là lại cần phải năm cái râu rồng. Sáu vật ấy sắc lên, rồi đem uống để dẫn thuốc.

Các quan lại hỏi rằng:

Những vật ấy ở thế gian này thì làm gì có, vậy xin ngài bảo cách khác cho.

Đại-thánh nói:

Nếu vậy thì dùng cái nước không nguồn mà uống vào.

Các quan cười mà nói rằng:

Cái ấy thì dễ lấy lắm.

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mở nắp,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
89, Phố Paul Bert, — HANOI
801

HỘI CHỢ NAM-ĐỊNH LẦN THỨ NĂM

Hội-đồng tổ-chức cuộc Hội-chợ Nam định có lời bá cáo để các nhà kỹ-thương biết rằng, hội chợ năm nay sẽ họp từ ngày mồng 4 đến 11 Novembre 1927, tức là từ 11 đến 18 tháng mười annam.

Ai muốn biết điều-lệ và xin gian hàng thì phải hỏi ông Nguyễn-văn-Thịnh, Nghị-viên Thành phố, số 7, phố Đò-chè (Quai Lamothe de carrier) Nam-định.

Mỗi gian định giá là 5 $, 00 (năm đồng bạc) kể cả tiền đèn điện vào đấy rồi. Năm nay có một khu riêng để bầy các súc vật như trâu bò lợn gà và rau cỏ nữa. Những đơn chỉ nhận đến ngày 20 Octobre, tức là 25 tháng chín annam thôi.

Các nhà kỹ-thương ai muốn dự cuộc Hội-chợ, nên mau mau gửi đơn xin gian hàng, nếu chậm sợ hết chỗ.

Hội-đồng tổ chức
Cẩn bạch

7.158

NHÀ BA-CHUÔNG
... LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh đường tiện-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine
... 1 $ 30 một hộp

Người con gái than thân

Anh về Thượng-hải bấy lâu,
Để em chờ đợi phòng không một mình.
Đêm khuya lạnh ngắt gió đông
Biết ai mà tỏ tấm tình này đây.
Bạc tình con nhạn đưa qua,
Nghe rằng anh đã phối hòa hợp duyên.
Tức vì phận gái thơ ngây,
Cái gương bạc mệnh theo đuôi con thuyền.
Thôi thì đã thế thì thôi,
Cơn xầu ta phải giải xầu mới xong.
Vũ di những thứ chè gì?
Ô-long Kim-thái chè chi ngon bằng.
Uống xong ắt kiến hiệu ngay,
Cơn xầu cơn tủi nó bay đâu rồi.

Nay kính cáo,
H. Bảo ngọc,
KIM THÁI
N° 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

Tàu « CAMPINAS » đến ngày 25 Octobre 1927 sẽ khởi-hành từ Haiphong đi TOURANE và SAIGON. Về việc phát vé hành-khách các hạng thì hỏi tại Chargeurs Réunis (Hãng tàu Năm-sao) Haiphong.

MỚI XUẤT BẢN

Nam thi hợp tuyển

120 bài cổ thi.
Có chú-thích và phê-bình
Của ông NGUYỄN-VĂN-NGỌC
Thanh-tra các trường Sơ-đẳng soạn.
Giá bán: 0 $ 45
Bán ở hiệu VĨNH-HƯNG-LONG 49-51, phố hàng Đường, Hanoi
7.165

HIỆU KIM HOÀN 王成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

KÍNH KHẢI GIÀ

Hiệu tôi ... bán buôn bán lẻ các thứ ... đọc tìm, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu ... là ciment bao ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí ... cần hỏi thăm các giá hàng hoặc ... mua hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng tại hiệu tôi xin tính giá thực hạ, dù thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tôi mua bộ cho được giá rẻ, ... muốn bán cũng xin tìm cho được giá ... mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời giá chăm trước cho vay đến ... phân trăm ... mà lấy lãi rất nhẹ. Xin quí khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm ...

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1 $ 30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được ... những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng ngân-đa (mandats-postes); ... gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà gửi bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0 f. 10 (0 $ 04) trở xuống; chớ ... gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres ... dimension.

TRÀ VINH-MẬU

... hiệu ... ở Quang-đông bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở vườn chè ở Vũ-di-sơn, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: ... tâm, ô-long và thủy-tiên ... dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.



Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI ...ANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.
Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

PHỦ-LÝ

Thuốc phiện lậu. — Mới đây hai ông đoan và mấy người lính, đến khám nhà M. Lụa làm thầu khoán và trong sơm là, ở n. ố nhà thờ, bắt được một chai thuốc phiện lậu. M. Lụa đã chịu nộp phạt 400 đồng, nên đã được tha.

Bão rớt. — Từ hôm 11 octobre đến hôm 13, giông-gió ba ngày giời, mưa to gió lớn, không lúc nào ngớt, nhà cửa không hại gì, nhưng cây-cối hoa màu thì tuiệt hại lắm.

BẮC-NINH

LỜI CÁO-PHO

Chúng tôi lấy làm đau-đớn kính-cáo cùng các cụ, các ông, các bà biết tin buồn thân-phụ, nhạc-phụ, tổ-phụ và tằng tổ phụ chúng tôi là:

M. ĐẶNG-TRẦN GIAO
Hưởng thọ 61 tuổi

đã tạ thế tại tệ-xá ở làng Phù-đổng, huyện Tiên-du, tỉnh Bắc-ninh, ngày 18 tháng chín ta (13 octobre 1927)

Đến 8 giờ sáng ngày 24 ta này (19 octobre 1927) làm lễ an-táng tại đồng làng chúng tôi.

Cô-ai-tử: Đặng-trần-Côn và vợ,
» Trần-Viên (thông-phán tòa sứ Kiến-an) và vợ
» Trần-Thiều (sinh-viên trường Cao-đẳng) và vợ
Tế-tử: Phạm-gia-Thụy (Tuần-phủ Thương-trầm Hanoi) và vợ
Phạm-gia-Tế (tử Thụy trưởng) và vợ
Trần-ngọc-Lâm và vợ
cùng các nội ngoại tôn-tằng đồng bái

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
...

Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Lễ-Hiệp-phong các ông tôn tướr. — Ngày 12 an-nam khi 9 giờ mai tại Tôn-nhơn có lễ Hiệp-phong rất long trọng. Lễ này phong 11 ông tôn tước 1 lần nên gọi là hiệp-phong. 3 ông Hương-công 1· tuy ly Hương-công (Ưng-ân) 2 Hoằng-tự Hương-công Bửu-tăng 3 An-phước Hương-công Bửu-hoán; 2 ông hầu 1· Kỳ ngoại hầu (Phong-xá) 2· Kiến-an đinh hầu (Kiến long) ông trợ quốc khanh: Dương-Yêm và Bửu-Hộ. 3 ông tá quốc Khanh Ưng quán Ưng-tác và Ưng-thông 1 ông Phụng-quốc Khanh Ưng-long.

Lễ này rất long trọng trước ngày ấy có bộ Lễ qua trần thiết tại tôn phủ rất đẹp, đến ngày ấy giờ ấy quan khâm mạng và quan bộ lễ vào điện Cần-chánh độ 11 đạo sắc ấy vào long đình rồi quân quan theo chầu khi đi có đánh bát âm đi rất nghiêm trang khi đến tôn phủ thời các ông có sắc ấy đều quỳ nghinh. Đoạn này quan khâm mạng cầu 11 đạo sắc thì trục 1 bên hoàng án rồi các ông làm lễ thọ-phong lui lễ xong rồi thì đốt hạ pháo nghe vang dậy, Đoạn lại thiết tiệc rượu mừng Champagne để đãi quan Khâm-mạng và quan Triều.

Lễ hoàn thì quan Khâm-mạng từ hồi, các ông Tôn tước kính cẩn theo tiễn tống lại, cho được tỏ lòng vì thành của các ông thì có tiến quan Khâm-mạng một lễ bạc-nghi gọi là tạ ân ngài.

Tăng giá các thứ huy-chương. — Các thứ huy-chương như Kim-khánh, Kim-bội, Kim-tiền và Long-bội-tinh nay đều tăng giá lên ít nhiều, vì giá vàng ngày nay cao hơn trước. Giá mục các thứ huy-chương ấy nay tăng lên bao nhiêu kể rõ trong biểu tổng kê sau này:

		Bằng vàng	Cấp chỉ	Giấy đeo	Tổng cộng	Số tăng
Kim-khánh						
Đại hạng:	Giá mới	31 $ 00	7 $ 00	2 $ 00	40 $ 00	1 $ 80
—	Giá cũ	30 75	6 25	1 20	38 20	
Hạng nhứt:	Giá mới	25 00	7 00	2 00	34 00	1 80
—	Giá cũ	24 75	6 25	1 20	32 20	
Hạng nhì:	Giá mới	19 00	6 00	2 00	27 00	2 05
—	Giá cũ	18 75	5 00	1 20	24 95	
Hạng ba:	Giá mới	16 00	4 00	2 00	22 00	1 30
—	Giá cũ	15 75	3 75	1 20	20 70	
Kim-bội						
Hạng nhứt:	Giá mới	25 $ 00	7 $ 00	2 $ 00	34 $ 00	1 $ 80
—	Giá cũ	24 75	6 25	1 20	32 20	
Hạng nhì:	Giá mới	19 00	6 00	2 00	27 00	2 05
—	Giá cũ	18 75	5 00	1 20	24 95	
Kim-tiền						
Đại hạng:	Giá mới	43 $ 00	7 $ 00	2 $ 00	52 $ 00	1 $ 45
—	Giá cũ	42 10	6 25	1 20	49 55	
Hạng nhứt:	Giá mới	37 00	7 00	2 00	46 00	2 45
—	Giá cũ	36 10	6 25	1 20	43 55	
Hạng nhì:	Giá mới	28 00	6 00	2 00	36 00	2 70
—	Giá cũ	27 10	5 00	1 20	33 30	
Hạng ba:	Giá mới	22 00	4 00	2 00	28 00	1 95
—	Giá cũ	21 10	3 75	1 20	26 05	
Long-bội-tinh						
Hạng nhứt:	Giá mới		14 $ 00		14 $ 00	1 $ 50
—	Giá cũ		12 50		12 50	
Hạng nhì:	Giá mới		10 00		10 00	1 25
—	Giá cũ		8 75		8 75	
Hạng ba:	Giá mới		8 00		8 00	1 75
—	Giá cũ		6 25		6 25	
Hạng tư:	Giá mới		6 00		6 00	1 00
—	Giá cũ		5 00		5 00	
Hạng năm:	Giá mới		5 00		5 00	1 25
—	Giá cũ		3 75		3 75	

Société internationale d'épargne
(INTERNATIONAL SAVINGS SOCIETY)
Hội Vạn-quốc để dành tiền
LÀ HỘI CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP ĐỂ GÓP VỐN

Vốn của hội là sáu vạn năm nghìn nén (65.000 taëls) một nửa vốn đã đóng rồi và hai triệu phật lăng (2.000.000 fr.) một phần tư đã đóng rồi.
Tổng cục: Thượng-hải, phố Edouard, VII, số 7.
Lập ở nước Pháp tại Paris, phố Saint-Lazare, số 85.
TỔNG-CỤC QUẢN-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP tại Saigon, phố Guynemer, số 25 (giây nói số 571).

Số tiền lưu-trữ đến ngày 31 Décembre 1926: 18 triệu 28 vạn 5.788 đồng 96 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).
Trong năm 1926 chia lời cho những người có phiếu số tiền là: **15 vạn 7.028** đồng 29 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).
Về các công việc của hội trong xứ Đông-pháp thì sẽ do Chính-phủ Đông-pháp kiểm soát.
Đại-lý các nơi: *ở Hanoi và những tỉnh chung quanh: MM. Delphin, Vũ-văn-An, và Nguyễn-Thiều.*
ở Hải-phòng: M. Henri-Bleton.
ở Thượng-du: M. Chaffangeon ở Hải-phòng.
Ai muốn hỏi han điều-lệ hội xin mời đến M. Vũ-văn-An, 18, Bd Đồng-khánh, Hanoi.
7.152

Việc Nam-kỳ

MỸ-THO

Chồng đâm vợ 17 nhát dao! — Tên Ng.-văn-Châu ở Mỹ-tho, trước khi kết nghĩa vợ chồng với thị Út, không rõ tại sao mà thị Út lại bỏ nó đi, ra lấy chồng khác: không lời hơn thiệt phải quấy cho mát lòng, mà lại còn đem thời ... đề bỏ đãng; thấy lồ quên lựa, chơi trăng quên đèn. Nên chi; Châu mới sanh ra điều thù oán, tên Châu về nằm đêm nhớ đến câu hận nên điền thổ, vạn cổ chi thù.

Bởi vậy lửa lòng nổi giậy, sự giận lừng lên, nhưng rải thay cho thị-Út, nên khiến cho hôm 29 Septembre nầy tên Châu đi chơi thình lình gặp thị-Út tại chợ cũ, mới kêu lại hỏi hang lời qua tiếng lại sao đó mà tên Châu đâm thị Út đến 17 nhát dao, hai bên vai và nơi ngực đều đầy những vít tích.

Song thị Út chẳng thèm la, đến khi kẻ đi đường thấy vậy mới tri hô lên, thì lính tuần cảnh mới hay đến nơi kiếm tên châu bắt đem về bóp còn thị-Út thì đem thẳng về nhà thương cho quan thầy cứu cấp. Hiện giờ tên châu đã bị giải tòa ngồi khám chờ ngày quan trên phân xử tội rồi sẽ lãnh it năm cơm áo, có lẽ chừng ấy Châu sẽ ăn năng thì đã muộn.

TRÀ-VINH

Một người khách trú bị giết. — Tại chợ Đầu bờ thường thường có 1 người khách-trú tên Cul hay gánh bánh và trà đi bán rao.

Hôm 30 septembre người khách trú bán hết bánh, nên mới đi Tràvinh mà đếm bánh.

Và chợ Đầu-bờ ra chợ Tràvinh thì chẳng phải xa gì, đường đi chỉ lối 4 năm cây số mà thôi, đều sách sống nên phải qua đó. Đứng tại chợ Tràvinh thì nghe thấy chợ Đầu-bờ được.

Vậy mà ngày 30 Septembre ấy người Khách-trú bán bánh nầy quẩy gánh đi đếm bánh ở Trà-vinh khi trở về vừa mới lên đò, đi tới ngang cống chỗ đó cũng có vắng vẻ một chút, hai bên đều là ruộng, thì liền bị một tên du thủ nào không biết mà thình-lình trong bụi nhảy ra đâm sáu dao vong-mạng.

Xét trong mình người khách trú, thấy bị 6 dao là dao nhỏ thứ dao hai lưỡi thường. Hạ thủ rồi tên hung phạm lục lấy tiền trong hồ bao người khách trú sạch trơn, duy chỉ còn 6$ giấy mà tên khách trú nọ giấu ở trong thùng bánh thì còn.

Người khách trú bị giết rồi thì không ai hay hết, bỏ tử thi nằm đó cho tới sáng; khi sáng ra thiên hạ đi chợ gặp tử-thi mới tri-hô lên thì nhứt điện làng làm tăng-kết, nhứt điện chở tử-thi đi đến nhà mồ Tràvinh.

Vụ này tên Nguyễn-văn-Thinh bị nghi, nên làng đã bắt mà giải lên tòa rồi.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . . 0 $ 20
Tiền cước mỗi quyển . 0 $ 12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
67 — 69, Rue du Coton — Hanoi

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. n° 256

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:
— Các thứ máy đánh lửa (briquets) bấc nhùi và đá.
— Vải may màn tây (tulle moustiquaire).
— Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).
— Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).
— Crochets X để treo các khung tranh ảnh ...

Rượu bồ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



„Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54,
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU « CÁI THÁP »



Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường



Mal de Dos et Acide Urique

L'acide urique est un poison qui reste dans le sang par suite de la faiblesse des reins.

Si vous êtes sujet aux douleurs rhumatismales, au Lumbago, à la sciatique, aux douleurs de reins et si vous éprouvez de nombreux malaises, songez à l'acide urique qui, probablement, empoisonne votre sang.

Faites-le disparaitre en employant les Pilules Foster. Vous serez vite satisfait de les avoir prises.

C'est un traitement qui, en purifiant le sang, a une action favorable sur la santé en général.

Il est surtout recommandé aux arthritiques d'employer les Pilules Foster par cures régulières. Ils sont certains d'en retirer un véritable bien-être.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 80 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Ph^ies ou f^r, H. Binac, Pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17^e).

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da dẻ được mát mẻ dễ chịu

Mỗi hộp: 0$40

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ ích cho họ, nên họ bắt chước mà nung những đanh sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngấm vào trong thân thể được thì tất phải chế tạo ra cũng giống như nguyên chất của thứ ăn mới được. Chính một ông đại danh-y là quan bác-sĩ Rabuteau ở Ba-lê, ngài đã tìm ra cái ích lợi của sắt mà chế lẫn với thuốc để ngấm vào thân thể, là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thực là công-hiệu lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ, đỏ da thắm thịt, sức lực mạnh mẽ, khỏe mạnh lạ lùng, trong mình khoan khoái.

Ăn uống dễ tiêu và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

XE TAY NHÀ

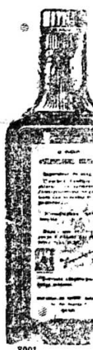
Chỉ có thứ *xe tay nhà* thì có giá-trị, mà bán tại:

Garage Bobillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Quí-khách nên đòi cho được hiệu xe « *Pousse-Pousse Saigonnais* » của Đông-pháp vận tải Công-ty.

Có kiểu riêng ai muốn thửa kiểu nào cũng làm được, công việc làm rất nhanh chóng.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rão phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$80

3001

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Pagements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ THỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHỐC NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
thuốc cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chế trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9 ở tại đô thành PARIS. Ở TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dày, đau da dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$20

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP
(Droit international public) giá 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP
(Droit international privé) giá 2.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ
(Droit maritime) giá 1.60

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC
(Droit commercial) giá 8.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

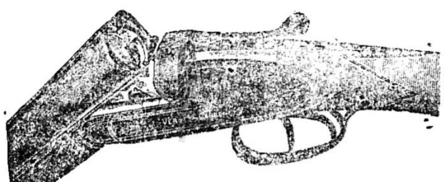
Bán tại bản-quán

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN N[...]

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: *Phần thứ nhất, quyển thứ*		1,	mỗi quyển
—	—	2,	—
—	—	3-4,	—
—	—	5-6,	—
—	—	7-8,	—
Phần thứ hai, quyển thứ		1,	—
—	—	2-3,	—
—	—	4-5-6,	—
—	—	7-8,	—
Phần thứ ba, quyển thứ		1-2-3,	—
—	—	4-5-6-7,	—
—	—	8,	—

Tiền cước gửi Recommandé, **mỗi quyển.** . . .
cả 12 quyển gói làm m[...]

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG

NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các thuộc-địa Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.

GỬI BÁN TẠI TẤT CẢ CÁC NHÀ BÀO-CHẾ
Nhà chế thuốc LACROIX, 29-31, Rue Philippe de Girard — PARIS. 3044 m



NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

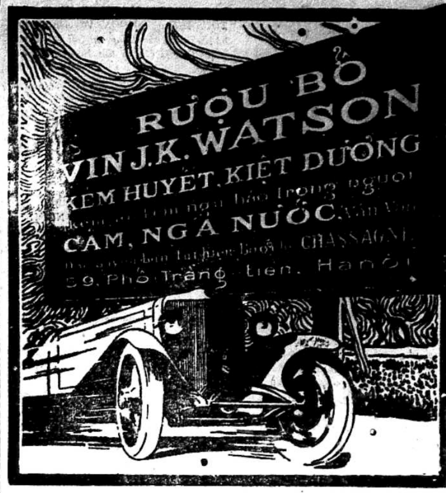
Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sổ mũi ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001



GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI



Đồng-hồ OMEGA, bằng kền, vỏ thường . . . . **195** frs.
» » bằng bạc, » . . . . **325** frs.



Ta chỉ hút thuốc-la

HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN!

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0.80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003